

BẢN TIN

KHOA HỌC & Kinh tế

DIỄN ĐÀN CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT HẢI PHÒNG



Tháng 10/2024



- * **Kết quả sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**
- * **Hội thảo tư vấn phản biện lấy ý kiến vào dự thảo “Đề án xây dựng Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Hải Phòng”**
- * **Một số kết quả chủ yếu trong hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng sau 10 năm thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**
- * **PGS. TS. BS Vũ Văn Tâm - Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng được tôn vinh trí thức khoa học - công nghệ tiêu biểu toàn quốc năm 2024**



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TS. Bùi Thanh Tùng

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

TS. Phạm Hữu Thư

CÁC ỦY VIÊN

ThS. Đoàn Thị Thu

ThS. Lê Vũ Huyền Linh

ThS. Đỗ Thị Lệ Quyên

TRỤ SỞ

Số 6-8 Minh Khai, P.Minh Khai,

Q.Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: 0225 3746209

Fax: 0225 3746209

Email: lienhiephoihaiphong@gmail.com

Bìa 1: Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Nguồn ảnh minh họa tin, bài: Của tác giả, các cộng tác viên và nguồn tư liệu, internet.

MỤC LỤC

TIN TỨC - SỰ KIỆN

- Giao ban Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương năm 2024..... 1
- Phát huy vai trò đội ngũ trí thức trong việc thực hiện Nghị quyết 107-NQ/CP ngày 9/7/2024 của Chính phủ.....3
- Hội thảo tư vấn phản biện lấy ý kiến vào dự thảo “Đề án xây dựng Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Hải Phòng” 5
- PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm - Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng được tôn vinh trí thức khoa học - công nghệ tiêu biểu toàn quốc năm 2024..... 7
- Hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng quyền góp ủng hộ các địa phương bị ảnh hưởng bởi bão số 3 Yagi..... 10
- Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối ngoại nhân dân cho các thành viên thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Hải Phòng..... 11

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Kết quả sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045..... 13
- Một số kết quả chủ yếu trong hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng sau 10 năm thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ..... 19
- Bài học kinh nghiệm rút ra từ những mô hình ứng dụng khoa học công nghệ thành công trong ngành nông nghiệp thành phố Hải Phòng..... 24
- Bảo vệ nguồn nước ngọt thành phố Hải Phòng - Thực trạng và giải pháp..... 27

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực điện tử, công nghệ thông tin phục vụ phát triển Hải Phòng..... 31

ĐẤT VÀ NGƯỜI HẢI PHÒNG

- Thầy dạy của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm là ai?..... 34
- Hoàng Mậu với phong trào công nhân và tổ chức công đoàn Hải Phòng..... 41
- Dòng họ Nguyễn Vũ làng Phú Khê..... 47

Khổ 19 x 27 cm, in tại Xưởng in Hải quân, 106 Lê Lai, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng
Giấy phép xuất bản số: 03/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Hải Phòng, cấp ngày 24/7/2020
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2024

LƯU HÀNH NỘI BỘ



Giao ban Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương năm 2024

NGÔ LY

Ngày 16/8, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hà Nội tổ chức Hội nghị giao ban Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương năm 2024.

Chủ trì Hội nghị có các đồng chí: Phan Xuân Dũng - Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam; Phạm Ngọc Linh - Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam; Lê Xuân Rao - Chủ tịch Liên hiệp Hội Hà Nội; Nguyễn Quyết Chiến - Tổng Thư ký Liên hiệp Hội Việt Nam.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam Phan Xuân Dũng nhấn mạnh: Trong 6 tháng đầu năm 2024, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Liên hiệp Hội



Các đồng chí chủ trì Hội nghị

các tỉnh, thành phố đã có nhiều cố gắng trong công tác tập hợp, đoàn kết và phát huy vai trò, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống tổ chức, triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ.

Chủ tịch Phan Xuân Dũng đề nghị, các Liên hiệp Hội ở các địa phương tiếp tục nỗ lực phấn đấu hơn nữa, tích cực triển khai các hoạt động, thể hiện rõ ý

thức trách nhiệm cao đối với việc xây dựng và phát triển Liên hiệp Hội Việt Nam vững mạnh, là ngôi nhà chung của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam ở trong và ngoài nước.

Tại hội nghị, các đại biểu đã nghe báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (nhiệm kỳ 2025 - 2030) của Liên hiệp Hội Việt Nam; thảo luận, đóng góp ý kiến vào Dự thảo Đề án của Liên hiệp Hội Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; báo cáo đánh giá thực trạng mô hình tổ chức của Liên hiệp Hội các tỉnh/thành phố và kiến nghị, giải pháp...

Chiều cùng ngày, các đại biểu tiếp tục tham gia đóng góp ý kiến vào dự



Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam Phan Xuân Dũng phát biểu khai mạc hội nghị

thảo Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư 11/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội của Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên; thảo luận, báo cáo tình hình triển khai hoạt động 6 tháng đầu năm 2024, đề xuất kiến nghị của các cụm thi đua; góp ý vào những điểm mới trong Dự thảo Quy chế thi đua khen thưởng (Sửa đổi) của Liên hiệp Hội Việt Nam...



Các đại biểu tham dự hội nghị

Phát huy vai trò đội ngũ trí thức trong việc thực hiện Nghị quyết 107-NQ/CP ngày 09-7-2024 của Chính phủ

LÊ VŨ

Ngày 27/9, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng tổ chức Hội thảo khoa học **“Phát huy vai trò đội ngũ trí thức trong việc thực hiện Nghị quyết 107-NQ/CP ngày 09/7/2024 của Chính phủ”** tại khách sạn The Tray, thành phố Hải Phòng.

Đồng chủ trì Hội thảo có các đồng chí: Phạm Quang Thao, Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam; Nguyễn Quyết Chiến,

Tổng Thư ký Liên hiệp Hội Việt Nam; Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng. Cùng dự có đại diện Liên hiệp Hội các tỉnh/thành phố phía Bắc; lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam Phạm Quang Thao nhấn mạnh: Hội thảo “Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong việc thực hiện Nghị quyết số 107-NQ/CP ngày 09/07/2024 của Chính phủ” ban hành Chương trình hành



Quang cảnh Hội thảo



**Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam
Phạm Quang Thao phát biểu khai mạc hội thảo**



**Tổng Thư ký Liên hiệp Hội Việt Nam
Nguyễn Quyết Chiến trình bày Kế hoạch thực hiện
Nghị quyết 107/NQ-CP ngày 09/7/2024
của Chính phủ ban hành Chương trình
hành động thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW**

động thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW về xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, có ý nghĩa quan trọng nhằm nhanh chóng triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng và Chính phủ về phát huy vai trò, trí tuệ và trách nhiệm của đội ngũ trí thức. Đồng thời đề nghị các đại biểu tham dự Hội thảo tích cực thảo luận, trao đổi, tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch

định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển tỉnh/thành phố.

Tại hội thảo, các đại biểu đã đóng góp ý kiến vào dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 107 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW 2023 về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, như: bổ sung, thay đổi, góp ý tên các nhiệm vụ nêu trong danh mục triển khai kế hoạch; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam trong công tác cung cấp thông tin cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và các đại biểu Quốc hội; đề xuất nội dung cần triển khai, khả năng tham gia của địa phương vào từng nhiệm vụ...

Trong khuôn khổ hội thảo, các đại biểu tập trung trao đổi, đánh giá về những kết quả nổi bật trong 10 năm triển khai hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên theo Quyết định 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; kinh nghiệm phối hợp giữa Liên hiệp Hội địa phương với các sở, ngành trong triển khai hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; kinh nghiệm huy động nguồn lực để triển khai hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội. Các đại biểu cũng chỉ ra tác động của các văn bản mới của Đảng và Nhà nước đối với việc triển khai Quyết định 14 của Thủ tướng

Chính phủ; một số vướng mắc trong thực hiện Quyết định 14; từ đó, đưa ra định hướng hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội Việt Nam và Liên hiệp Hội địa phương thời gian tới...

Thông qua hội thảo này, với mục đích tìm ra những giải pháp cụ thể phát huy tối đa vai trò của đội trí thức, tập

hợp ý kiến của các chuyên gia đầu ngành, chuyên gia giỏi ở các hội thành viên và tổ chức khác trong và ngoài hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam; tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp để hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội hiệu quả hơn nữa trong giai đoạn hiện nay.

Hội thảo tư vấn phản biện lấy ý kiến vào dự thảo “Đề án xây dựng Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Hải Phòng”

THU HIẾU

Chiều ngày 29/8, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng (Liên hiệp Hội) tổ chức Hội thảo tư vấn phản biện lấy ý kiến vào dự thảo “Đề án xây dựng Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Hải Phòng” do Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. TS. Bùi Thanh Tùng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp Hội chủ trì Hội thảo.

Tại Hội thảo đã có 20 ý kiến tham gia của các nhà khoa học, trí thức khoa học và công nghệ, tập thể Thường trực, Ban Thường vụ Liên hiệp Hội và lãnh đạo một số Hội thành viên đóng



Quang cảnh Hội thảo

góp vào dự thảo Đề án. Các ý kiến đều nhất trí với việc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố Đề án; Dự thảo Đề án gồm 5 Chương và 2 Phụ lục, cơ bản đáp ứng các yêu cầu về cấu trúc, nội dung, thể thức trình bày; bố cục khoa học, phù hợp với đối tượng và phạm vi nghiên cứu.



Các đại biểu tham gia ý kiến tại Hội thảo

Về nội dung: Dự thảo Đề án đã nêu rõ các căn cứ chính trị, căn cứ pháp lý và thực tiễn để khẳng định sự cần thiết phải xây dựng Đề án (trong đó đã định nghĩa rõ khái niệm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; về các chủ trương thành lập các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tầm quốc gia và các bộ, ngành, địa phương; chủ trương của thành phố Hải Phòng). Dự thảo Đề án cũng đã nêu được các kinh nghiệm quốc tế và trong nước về thành lập các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và kinh nghiệm rút ra cho Hải Phòng. Từ phân tích thực trạng hoạt động khởi nghiệp ĐMST tại Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2023, bối cảnh và định hướng phát triển hoạt động khởi nghiệp ĐMST tại Hải Phòng giai đoạn đến năm 2030, dự thảo đề án đã đề xuất mô hình Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tại Hải Phòng với định hướng là Trung tâm cấp địa phương nhưng có sức lan tỏa và ảnh hưởng cấp vùng (duyên hải Bắc Bộ); để

xuất tổng mức đầu tư và phương án tổ chức thực hiện khá rõ ràng, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của thành phố.

Tuy nhiên, dù được chuẩn bị khá công phu, nhưng có một số nội dung trong dự

thảo Đề án cần được góp ý để tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thêm để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn. Các ý kiến tập trung đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng cân nhắc cụm từ "Xây dựng" trong dự thảo Đề án, thực chất đây là một Đề án thành lập Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tại Hải Phòng; cần nêu bật được vị trí và vai trò của Trung tâm trong Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chung của cả thành phố và vai trò lan tỏa quy mô vùng; việc tính toán hiệu quả đầu tư để khẳng định sự cần thiết và tính khả thi của Đề án còn chưa được tính toán dự báo đầy đủ; v.v...

Vi vậy, để có thể xây dựng Đề án một cách hoàn chỉnh, đúng với chỉ đạo của thành phố, Hội thảo đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục nghiên cứu, rà soát, bổ sung, chỉnh sửa lại nội dung dự thảo Đề án trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia, đóng góp của các Sở, ngành, các đơn vị liên quan và các chuyên gia... để Đề án đáp ứng thỏa mãn các yêu cầu đặt ra, các tiêu chí về nội dung và đảm bảo chất lượng.

Việc xây dựng, hình thành Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tại Hải Phòng chắc chắn sẽ góp phần thúc đẩy tăng nhanh số lượng, chất lượng các doanh nghiệp ĐMST, doanh nghiệp khoa học công nghệ, tạo nên một thể hệ doanh nhân, doanh nghiệp mới của thành phố Hải Phòng dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và hướng tới tiếp cận thị trường toàn cầu; là mắt xích quan trọng góp phần thúc đẩy, lan tỏa định hướng phát triển tăng trưởng kinh tế thành phố theo chiều sâu trên cơ sở tăng

cường đóng góp của khoa học công nghệ, đồng thời góp phần tích cực vào việc kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp thành phố Hải Phòng với các hệ sinh thái trong khu vực và trong cả nước..., góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, tạo ra động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của thành phố.

PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm - Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng được tôn vinh trí thức khoa học - công nghệ tiêu biểu toàn quốc năm 2024

LINH HUYỀN



**PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm - Bí thư Đảng ủy,
Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng**

Lễ tôn vinh 135 trí thức khoa học và Công nghệ tiêu biểu năm 2024 được Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức ngày 28/8 tại Hà

Nội. Sự kiện có Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn dự và phát biểu tại buổi lễ, cùng đại diện lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương. Trong số trí thức tiêu biểu năm 2024 có PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm, Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

Tốt nghiệp ngành Bác sĩ đa khoa tại Đại học Y Hà Nội năm 1990, PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm về công tác tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng và gắn bó từ đó đến nay. Trải qua nhiều cương vị công tác, đến tháng 3/2015, PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm được thành phố bổ nhiệm giữ cương vị Giám đốc bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.



PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm, Giám đốc bệnh viện Phụ sản Hải Phòng (người thứ 4 hàng trên, từ trái sang) nhận bằng khen tại Lễ tôn vinh

Trong suốt quá trình hơn 30 năm công tác tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, niềm say mê học tập và nghiên cứu khoa học luôn cháy bỏng trong Ông. Năm 2000, Ông hoàn thành chương trình Cao học, chuyên ngành Sản Phụ khoa Đại học Y Hà Nội. Năm 2010, Ông bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ.

Tháng 3/2018, Ông được Nhà nước phong học hàm Phó giáo sư. Ông đã có 5 công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp ngành, cấp thành phố; 15 công trình khoa học (bài báo khoa học, báo cáo hội nghị khoa học) đã công bố; đồng tác giả của 2 cuốn sách "Bài giảng sản phụ khoa" và "Vô sinh và các phương pháp hỗ trợ sinh sản" đã xuất bản; 5 lần được nhận bằng "Lao động sáng tạo" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; 4 lần

giành giải Giải nhất, nhì, ba Hội thi sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng với nhiều đề tài khác nhau. Là tấm gương sáng trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 - 2020.

Các kỹ thuật trong chuyên ngành hỗ trợ sinh sản là lĩnh vực được PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm dành nhiều tâm huyết để học tập, nghiên cứu, cải tiến ứng dụng. Các nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng của ông đã giúp nâng cao tỷ lệ có thai lâm sàng tại Trung tâm Hỗ trợ sinh sản của bệnh viện từ 30-40% lên gần 70%, mang đến hạnh phúc vô bờ cho hàng ngàn gia đình vô sinh, hiếm muộn ở Hải Phòng và trên cả nước, nổi bật là các công trình nghiên cứu ứng dụng: "Quy trình chọc hút noãn lần hai trong cùng một chu kỳ", "Bơm huyết tương giàu tiểu cầu tự thân vào buồng tử cung", "Kỹ thuật nuôi phôi



TS. Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT Hải Phòng cùng các đồng chí Thường trực, Văn phòng Liên hiệp Hội chúc mừng PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm, Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng

ngày 5”, “Can thiệp mạnh điều trị u xơ tử cung”, “Truyền ối điều trị thiếu ối”,...

Niềm say mê học tập, nghiên cứu khoa học của ông đã truyền cảm hứng cho các thế hệ trẻ của Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, phong trào học tập và nghiên cứu khoa học tại Bệnh viện đã phát triển mạnh mẽ, đến nay Bệnh viện đã có 1 Phó Giáo sư; 9 Tiến sĩ; 38 Bác sĩ Chuyên khoa cấp II; 27 Bác sĩ Chuyên khoa cấp I; 12 bác sĩ nội trú; 18 Thạc sĩ y khoa...

Bệnh viện đang thực hiện nghiên cứu một số đề tài cấp nhà nước, cấp ngành và thành phố; được Bộ Y tế giao xây dựng lại 26 quy trình kỹ thuật chuyên ngành sản phụ khoa; Chỉ đạo chuyên khoa chuyên ngành sản phụ khoa 5 tỉnh, thành phố Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh, Lào Cai, Yên Bái.

Chiều 30/8, TS. Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng cùng các đồng chí Thường trực, Văn phòng Liên hiệp Hội đã đến thăm, làm việc và chúc

mừng PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm, Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

Phát biểu tại buổi làm việc, TS. Bùi Thanh Tùng chúc mừng PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm đã vinh dự được vinh danh là một trong 135 trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu năm 2024. Đây không chỉ là niềm vinh dự đối với riêng cá nhân PGS.TS.BS Vũ Văn

Tâm mà còn là niềm vinh dự đối với Bệnh viện, ngành Y tế và thành phố Hải Phòng; mong rằng PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm tiếp tục giữ niềm đam mê nghiên cứu khoa học, truyền cảm hứng để các trí thức trẻ của bệnh viện tích cực học tập, nghiên cứu khoa học đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Trước đó, ngày 28/3/2024, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng đã có Tờ trình đề nghị Đoàn chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam và Hội đồng xét chọn trí thức khoa học công nghệ tiêu biểu xem xét quyết định tặng danh hiệu “Trí thức khoa học công nghệ tiêu biểu năm 2024” và Bằng khen đạt danh hiệu Trí thức khoa học công nghệ tiêu biểu cho PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm, Bí thư Đảng uỷ, Giám đốc bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, Trưởng bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng.

Hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng quyên góp ủng hộ các địa phương bị ảnh hưởng bởi bão số 3 Yagi

VŨ LINH

Sáng ngày 18/9,
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng (Liên hiệp Hội) tổ chức Lễ phát động ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 gây ra. Tham dự buổi lễ có TS. Bùi Thanh Tùng

- Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp Hội; các đồng chí Thường trực Liên hiệp Hội, đại diện lãnh đạo các Hội thành viên, trung tâm, đơn vị trực thuộc và cán bộ viên chức, người lao động cơ quan Liên hiệp Hội Hải Phòng.

Phát biểu tại buổi lễ, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp Hội Bùi Thanh Tùng đã thông tin nhanh về tình hình thiệt hại đến thời điểm hiện tại do cơn bão số 3 gây ra cho các tỉnh, thành phía Bắc; đồng thời, bày tỏ chia sẻ sâu sắc với những đau thương, khó khăn mà nhân dân các tỉnh, thành đang



Toàn cảnh Lễ phát động

gánh chịu do thiên tai, lũ lụt.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng, toàn hệ thống Liên hiệp Hội đã tham gia ủng hộ, huy động nguồn lực bằng tất cả tình cảm, trách nhiệm, tấm lòng nhân ái chung sức đồng lòng với đồng bào bị thiệt hại nặng nề do cơn bão số 3 gây ra.

Đồng chí Bùi Thanh Tùng thay mặt Liên hiệp Hội Hải Phòng ghi nhận, tiếp nhận và tri ân những tấm lòng nhân ái và nghĩa cử cao đẹp của các tổ chức, đơn vị, các cá nhân trong hệ thống và bày tỏ mong muốn các cơ quan, tổ

chức tích cực lan tỏa, khơi dậy tinh thần “tương thân, tương ái”, “lá lành đùm lá rách” của dân tộc Việt Nam trong các tầng lớp nhân dân, hội viên thuộc đơn vị mình.

Tại lễ phát động, Liên hiệp Hội đã nhận được số tiền là hơn 20 triệu đồng ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 gây ra. Số tiền ủng hộ được chuyển tới Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng để kịp thời hỗ trợ đồng bào tại các vùng bị thiệt hại.



Các đại biểu tham gia ủng hộ tại Lễ phát động

Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối ngoại nhân dân cho các thành viên thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Hải Phòng

MINH HÙNG

Ngày 02 và 03/10, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng (Liên hiệp Hội) phối hợp Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Học viện Ngoại giao tổ chức khóa bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối ngoại nhân dân. Gần 100 học viên đến từ các sở, ngành, các viện, trường và các tổ chức thành viên thuộc Liên hiệp Hội Hải Phòng tham gia khóa bồi dưỡng.



TS. Bùi Thanh Tùng - Chủ tịch Liên hiệp Hội Hải Phòng phát biểu khai mạc khóa bồi dưỡng



Quang cảnh khóa bồi dưỡng

Báo cáo viên khoá bồi dưỡng gồm có: PGS. TS. Đặng Đình Quý, nguyên Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, nguyên Đại sứ, Trưởng phái đoàn đại diện thường trực của Việt Nam tại Liên hợp quốc; TS. Luận Thùy Dương, nguyên Đại sứ Việt Nam tại Myanmar; TS. Nguyễn Hải Lưu, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách đối ngoại (Bộ Ngoại giao).

Phát biểu khai mạc khóa bồi dưỡng, TS. Bùi Thanh Tùng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng nhấn mạnh, thông qua khóa bồi dưỡng giúp học viên vận dụng hiệu quả những kiến thức, kỹ năng vào công việc, góp phần nâng

cao chất lượng công tác đối ngoại nhân dân, cùng đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước tạo sức mạnh tổng hợp trên mặt trận đối ngoại.

Khoá bồi dưỡng diễn ra trong 1,5 ngày với các nội dung gồm: Tình hình thế giới, khu vực, các thách thức an ninh trên biển Đông và công cuộc bảo vệ chủ quyền biên giới lãnh thổ của ta; vai trò của đối ngoại nhân dân trong thúc đẩy hợp tác quốc tế ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống; cách thức xây dựng, mở rộng mạng lưới quan hệ với các đối tác; nâng cao hiệu quả vận động nguồn lực hỗ trợ từ các đối tác quốc tế./.



NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Kết quả sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

TRUNG HIẾU

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trong bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực và



Bộ Chính trị họp cho ý kiến về Đề án sơ kết thực hiện Nghị quyết xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng

(Ảnh: Internet)

trong nước có rất nhiều biến động phức tạp, khó lường, chưa từng có tiền lệ như: đại dịch Covid-19 bùng phát, xung đột quân sự giữa Nga và Ucraina, giữa Isarel và một số nước tại Trung Đông gây đứt gãy chuỗi cung ứng... Giá nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ các ngành sản xuất công nghiệp - xây dựng khan hiếm, tăng cao; tỷ giá ngoại tệ, lãi suất tín dụng biến động mạnh và áp lực cạnh tranh gay gắt. Tình hình trên đã tác động tiêu cực tới nền kinh tế toàn cầu, kinh

tế Việt Nam nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng.

Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố cùng cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước đã nỗ lực, chủ động, năng động và sáng tạo vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị. Những kết quả nổi bật là:

(i) Kinh tế thành phố liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao ở mức hai con số, là điểm sáng trong bức tranh tổng

thể về phát triển kinh tế của cả nước: GRDP năm 2019 đạt 17,02%, năm 2020 đạt 10,61%; năm 2021 đạt 12,86%, năm 2022 đạt 12,48%, năm 2023 đạt 10,34%; tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 12,6%/năm, gấp 2,44 lần bình quân chung cả nước (5,16%). Đây là mức tăng rất ấn tượng mặc dù nền kinh tế thế giới và trong nước từ 2020-2022 bị ảnh hưởng rất nặng nề bởi đại dịch Covid-19. Quy mô nền kinh tế được mở rộng, GRDP theo giá hiện hành đạt trên 402.000 tỷ đồng, gấp gần 2 lần so với năm 2018. GRDP đầu người đạt 7.825 USD, vượt qua mức thu nhập trung bình theo tiêu chí của Ngân hàng Thế giới (4.045 USD/người/năm).

(ii) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hiện đại với ngành công nghiệp phát triển nhanh, là động lực chính trong tăng trưởng kinh tế thành phố. Cơ cấu ngành công nghiệp phát triển theo hướng gia tăng giá trị và mức độ thông minh, hiện đại hóa, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Khu vực nông nghiệp, nông thôn có những chuyển biến rõ rệt; cơ cấu kinh tế nông nghiệp chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp, tăng tỷ trọng giá trị sản xuất thủy sản, cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao; xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả với nhiều cách làm mới, sáng tạo. Khu vực dịch vụ tiếp tục được cơ cấu lại theo hướng nâng cao chất lượng, tập trung vào đầu tư cơ sở vật chất; các lĩnh vực thương mại, vận tải, du lịch tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong phát triển dịch vụ của Thành phố.

(iii) Phát triển đô thị có nhiều khởi sắc, không gian đô thị được mở rộng, Thành phố đã cơ bản đạt 5/5 các tiêu chí đô thị loại I. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư và phát triển; nhiều dự án, công trình động lực trong Nghị quyết số 45-NQ/TW đã bố trí nguồn lực để triển khai. Vai trò đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc của Thành phố tiếp tục được khẳng định. Kinh tế biển tiếp tục được quan tâm đầu tư; đảo Cát Bà, quận Đồ Sơn đang từng bước trở thành trung tâm du lịch quốc gia, quốc tế của cả nước. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đạt được nhiều kết quả, các quy hoạch lớn có tính định hướng đã hoàn thành và đang được tổ chức triển khai.

(v) Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt nhiều kết quả tích cực. Chất lượng nguồn nhân lực từng bước được nâng lên. Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và giải phóng mặt bằng đạt nhiều kết quả quan trọng, công tác bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng được tăng cường, phát huy hiệu quả. Thực hiện các chính sách xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân thành phố không ngừng được nâng cao;

(vi) Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; chủ quyền trên biển của Tổ quốc được bảo vệ vững chắc, xây dựng thể trận an ninh nhân dân kết hợp với nền quốc phòng toàn dân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

(vii) Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm, cùng

cổ; có nhiều đổi mới về tổ chức bộ máy và phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; cải cách hành chính có chuyển biến rõ rệt. Đội ngũ cán bộ Thành phố được kiện toàn theo hướng đủ về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tuy nhiên, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hải Phòng vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế. Cụ thể là:

(i) Có 4/7 chỉ tiêu chưa hoàn thành: GRDP mới đạt 7.986 USD/người; mục tiêu đề ra là 14.740 USD/người; thu ngân sách trên địa bàn đạt 100.875 tỷ đồng, mục tiêu đề ra là 180.000 - 190.000 tỷ đồng; tỷ trọng đóng góp vào tổng sản phẩm (GDP) cả nước đạt 3,91%, mục tiêu là 6,4%; tỷ trọng đóng góp vào GDP vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đạt 14,63%, mục tiêu là 23,7%.

(ii) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hiện đại nhưng chưa bền vững do dịch vụ có xu hướng giảm; tỷ trọng

công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ có giá trị gia tăng cao còn thấp, tỷ trọng khu vực nông nghiệp vẫn còn cao, mức độ công nghiệp hóa sản xuất nông nghiệp còn thấp. Dịch vụ logistics phát triển chậm, du lịch phát triển chưa bền vững.

(ii) Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, tính kết nối chưa cao; một số công trình, dự án trọng điểm chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ. Phát triển đô thị còn có mặt hạn chế, 06/63 tiêu chuẩn hợp thành tiêu chí đô thị loại I chưa đạt; không gian đô thị chậm được mở rộng, tỷ lệ đô thị hóa thấp. Phần lớn doanh nghiệp đang hoạt động có quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp.

(iii) Văn hóa - xã hội phát triển chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hạ tầng một số cơ sở y tế xuống cấp, chất lượng khám, chữa bệnh, phát triển kỹ thuật



Cảng Quốc tế Lạch Huyện
(Ảnh: Internet)

mới còn hạn chế, vấn đề quá tải bệnh viện chưa được giải quyết triệt để. Chất lượng nguồn nhân lực chậm được cải thiện; an sinh, phúc lợi xã hội chưa tạo được chuyển biến mạnh mẽ. Vai trò động lực tăng trưởng của khoa học và công nghệ (KH&CN) còn nhiều hạn chế; thị trường khoa học và công nghệ phát triển chậm; tiềm lực KH&CN của các tổ chức KH&CN còn hạn chế.

(iv) Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có mặt còn hạn chế. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, một số mặt còn bất cập (quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai, xây dựng..). Hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát ở một số tổ chức đảng chưa cao, chất lượng một bộ phận cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Nhìn chung, định hướng trở thành thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại; là trọng điểm kinh tế biển của cả nước; có vai trò động lực phát triển của vùng Bắc bộ và của cả nước; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngang tầm với các thành phố tiêu biểu ở Châu Á,... còn chưa thực sự rõ nét; mục tiêu cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025 khó đạt được.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém là do

- **Nguyên nhân khách quan:** Trong thời gian thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, tình hình quốc tế, khu vực và

trong nước có nhiều biến động phức tạp, khó lường, xuất hiện nhiều yếu tố mới, chưa từng có tiền lệ, ngoài dự báo. Các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 35 của Quốc hội chưa đủ mạnh, vượt trội để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước. Bên cạnh đó đầu tư và hỗ trợ của Trung ương cho thành phố còn hạn chế so với mục tiêu Nghị quyết số 45-NQ/TW đề ra, nhất là các công trình, dự án có tính liên kết vùng.

- **Nguyên nhân chủ quan:** Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW chưa được quan tâm thường xuyên, chưa thực sự quyết liệt. Tổ chức thực hiện Nghị quyết có lúc, có nơi, còn chưa chủ động, kịp thời, nhất là trong phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để thể chế hóa Nghị quyết. Một số cơ chế, chính sách mới có tính đột phá, đặc thù cho thành phố Hải Phòng đã được Bộ Chính trị đồng ý chủ trương như: Thành lập Khu thương mại tự do, thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị một cấp và hai cấp hành chính, nghiên cứu mô hình cơ quan quản lý cảng,... chưa được triển khai, vẫn còn đang trong giai đoạn tiếp tục nghiên cứu, tổng kết, chưa được cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng. Bên cạnh đó, nhiệm vụ quy hoạch vùng, Quy hoạch thành phố chậm được ban hành¹ gây khó khăn và tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

1. Sau hơn 4 năm triển khai Nghị quyết, Chính phủ mới ban hành Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Từ kết quả đạt được và những tồn tại hạn chế nêu trên, một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm hiện thực hóa các mục tiêu của Nghị quyết 45-NQ/TW là:

1. Thể chế hóa Nghị quyết số 45-NQ/TW:

Rà soát đánh giá các cơ chế chính sách đặc thù theo Nghị quyết 35/2021/QH15 của Quốc hội; đề xuất ban hành cơ chế chính sách mới có tính đột phá, đặc thù nhằm tạo môi trường đầu tư sản xuất kinh doanh thuận lợi, hấp dẫn, có tính cạnh tranh cao. Tổ chức triển khai đề án chính quyền đô thị, đề án sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã.

Chuẩn bị các điều kiện thành lập Khu kinh tế phía Nam thành phố và Khu thương mại tự do thế hệ mới trong Khu Kinh tế phía Nam;

2. Về phát triển kinh tế

Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, kinh tế tri thức. Tập trung phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và thông minh: Sản xuất chế tạo ô tô, công nghiệp điện tử, tin học; các ngành công nghiệp mới (bán dẫn), công nghệ cao,...

Tập trung phát triển cơ sở hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghiệp sinh thái, tuần hoàn, chuyên biệt và các cụm liên kết ngành. Tập trung phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm cảng biển, dịch vụ

logistics trọng điểm quốc gia và quốc tế; kêu gọi đầu tư dịch vụ vận tải, logistics đường hàng không.

Khai thác thế mạnh tài nguyên du lịch biển Cát Bà- Đồ Sơn để phát triển du lịch ngành kinh tế mũi nhọn, trung tâm du lịch quốc tế. Tổ chức thực hiện “Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái, ứng dụng công nghệ cao; từng bước hiện đại hóa ngành thủy sản, trở thành trung tâm nghề cá lớn của cả nước.

3. Về xây dựng và phát triển đô thị

Xây dựng, phát triển, hiện đại hóa đô thị Hải Phòng mang đặc trưng, bản sắc riêng của thành phố cảng biển, giữ gìn bản sắc đô thị cũ; hoàn thành 06 tiêu chí chưa đạt của đô thị loại I, hướng tới đạt tiêu chí quốc tế và đô thị thông minh.

Hoàn thành việc chuyển đổi huyện Thủy Nguyên thành thành phố trực thuộc thành phố, huyện An Dương thành quận trước năm 2025; huyện Kiến Thụy thành quận trước năm 2030. Phát triển các huyện An Lão, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, trở thành thị xã; huyện Cát Hải trở thành quận biển, đảo.

Hoàn thành xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính và Trung tâm hội nghị, biểu diễn thành phố và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới tại Bắc sông Cấm (quý III.2025).

Thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-

2030”: Năm 2024, dự kiến có khoảng 4.000 căn hoàn thành xong phần thô và tiếp tục khởi công ít nhất thêm 04 dự án nhà ở xã hội với trên 5.800 căn. Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ trên địa bàn.

4. Về phát triển kết cấu hạ tầng gắn với kết nối vùng

Tập trung phối hợp, triển khai các dự án lớn, trọng điểm như: Tuyến đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện 2, đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng; tuyến đường sau cảng từ bến số 3 đến bến số 6 bến cảng Lạch Huyện. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện và kêu gọi đầu tư các bến còn lại của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện.

Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay - Giai đoạn 2 và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi; Nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng các bến khởi động của Cảng Nam Đồ Sơn.

5. Phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo toàn diện. Triển khai đề án thu hút và trọng dụng nhân tài thành phố. củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động dạy nghề, phát triển các trường dạy nghề. Xúc tiến, khuyến khích, hỗ trợ cho việc hợp tác đào tạo với các cơ sở đào tạo chất lượng cao của nước

ngoài. Xây dựng nhà ở gắn với các tiện ích sinh hoạt cho người lao động trong các khu công nghiệp tập trung.

Nâng cao năng lực khám chữa bệnh của hệ thống y tế thành phố và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử các bệnh viện tuyến thành phố.

Phát triển lĩnh vực văn hóa và công nghiệp văn hóa; gắn kết bảo tồn và phát huy có hiệu quả những giá trị của di sản; gắn kết bảo tồn với phát triển du lịch; xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Hải Phòng; hình thành các không gian văn hóa sáng tạo nhằm thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo và công nghiệp văn hóa.

Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thành mục tiêu xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

Xây dựng chiến lược tổng thể bảo vệ môi trường thành phố giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ về bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn.

Đảm bảo quốc phòng an ninh, không để xảy ra các tình huống bị động, bất ngờ. Tăng cường các hoạt động đối ngoại gắn với ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, nâng cao vai trò và vị thế của thành phố.

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Ban Kinh tế Trung ương và Thành ủy).

Một số kết quả chủ yếu trong hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng sau 10 năm thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

HẢI PHÒNG

Thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ, trong 10 năm qua, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng đã cùng các hội thành viên, các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài hệ thống tích cực và chủ động triển khai nhiệm vụ tư vấn phản biện, giám định xã hội trên nhiều lĩnh vực của thành phố. Một số kết quả nổi bật là:

- Đã tham gia tư vấn, phản biện một số đề án lớn, quan trọng của thành phố như: (1) Đề án điều chỉnh và bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; (2) Quy hoạch tài nguyên nước thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; (3) Quy hoạch phát triển giao thông đường bộ đến năm 2020 định hướng đến



Hội thảo tư vấn đề án: Thu hút, trọng dụng nhân tài thành phố Hải Phòng

2030; (4) Quy hoạch phòng chống lũ các tuyến sông có đê; (5) Quy hoạch nuôi trồng thủy sản; (6) Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hải Phòng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; (7) Đề án về “Một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng bộ thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; (8) Cơ chế, chính sách chuyển đổi nghề cho ngư dân khai thác thủy sản”; (9) Đề án về cơ chế chính sách thu hút trọng dụng nhân tài thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; (10) Đề án về “thành lập trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Hải Phòng”...

- Tham gia đóng góp ý kiến Báo cáo tổng kết Nghị quyết 32-NQ/TW ngày 05/8/2003 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và một số nội dung quan trọng khác.

- Đã hoàn thành 5 Đề tài tư vấn phản biện về: (1) Giải pháp bảo vệ nguồn lợi hải sản và phát triển nghề cá bền vững ở vùng biển Hải Phòng; (2) Đánh giá thực trạng về quản lý khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng và những tác động của nó tới cảnh quan môi trường, bảo tồn, phát huy các di tích văn hóa lịch sử; (3) Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng - Thực trạng và giải pháp; (4) Nghiên cứu đánh giá Quy hoạch tổng thể phát

triển du lịch thành phố Hải Phòng; (5) Nghiên cứu đánh giá khả năng thực hiện mục tiêu cơ bản hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025 của thành phố Hải Phòng”. Các đề tài đã được Hội đồng khoa học của thành phố và Liên hiệp hội Việt Nam nghiệm thu và đánh giá cao.

- Hoàn thành 02 báo cáo tham luận phục vụ các hội thảo khoa học của trung ương theo “đặt hàng” của Thường trực Thành ủy: (1) *Một số vấn đề trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị hiện nay ở Trung Quốc và giá trị tham chiếu cho Việt Nam*; (2) *Bảo đảm quyền con người, lấy con người làm trung tâm, mục tiêu, chủ thể, động lực phát triển đất nước từ thực tiễn thành phố Hải Phòng*.

- Chủ trì, phối hợp với ban, sở ngành thành phố, các hội trung ương và địa phương tổ chức một số hội thảo khoa học như: *"An ninh môi trường hàng hải vì một biển Đông xanh"*; *"Giá trị lịch sử và ý nghĩa của chuyến thăm, làm việc lần đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và nhân dân thành phố Hải Phòng"*; *"Xây dựng hệ giá trị văn hóa và phát triển công nghiệp văn hóa của thành phố Hải Phòng"*; *"Bảo tồn và phát huy giá trị các công trình kiến trúc Pháp trên địa bàn thành phố"*; *"Phật giáo xứ Đông trong dòng chảy văn hóa dân tộc"*; *"Chuyển đổi số trong các doanh nghiệp Hải Phòng: Thực trạng và Giải pháp"*...

- Đặc biệt, đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu thể chế

hóa Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ bằng Quyết định số 55/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng, trong đó giao nhiệm vụ cho đội ngũ trí thức thành phố mà nòng cốt là Liên hiệp Hội tham mưu, đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội, khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo, bảo vệ môi trường xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn thành phố. Do vậy, sự phối hợp giữa Liên hiệp Hội với các Sở, ngành trong việc triển khai hoạt động TVPB&GĐXH đã có sự chuyển biến theo hướng có sự chỉ đạo từ Ủy ban nhân dân xuống các sở ngành, địa phương. Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao là cơ quan tổng hợp các đề xuất của các sở, ngành báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định về giao nhiệm vụ TVPB&GĐXH: năm 2024, thành phố đã giao 4 nhiệm vụ cho Liên hiệp Hội, đã thực hiện xong 2/4 nhiệm vụ. Còn 2 nhiệm vụ dự kiến sẽ thực hiện trong Quý 4/2024. Bên cạnh đó, một số sở, ngành đã chủ động đề nghị Liên hiệp Hội tham gia ý kiến vào các đề án do sở chủ trì.

- Công tác phối hợp giữa Liên hiệp Hội và các hội thành viên được tăng cường nhằm phát huy vai trò thế mạnh của hội thành viên trong các lĩnh vực như: Xây dựng thể chế pháp

lý; bảo vệ môi trường; quy hoạch, giáo dục đào tạo, nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; chuyển đổi số và đổi mới công nghệ; quy hoạch kiến trúc, giao thông của thành phố, phát triển văn hóa, tư vấn đặt tên đường phố và các công trình công cộng trên địa bàn của Hải Phòng... Nhiều đơn vị làm tốt công tác tư vấn, phản biện như: Hội Luật gia, Hội Y dược học, Hội Điều dưỡng, Hội Khoa học Lịch sử, Hội Chăn nuôi thú y, Hội Tự động hóa, Hội Bảo vệ môi trường, Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục, Hội Quy hoạch và Phát triển đô thị, Hội Điện tử và Tin học, Câu lạc bộ Hải Phòng học,...

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên giữa Liên hiệp Hội với Liên hiệp Hội Việt Nam trong triển khai hoạt động TVPB&GĐXH nhất là trong triển khai thực hiện các đề tài tư vấn phản biện. Ngoài ra, Liên hiệp Hội cũng được Liên hiệp Hội các địa phương bạn (Quảng Ninh, Ninh Bình...) mời tham gia tư vấn, phản biện một số đề án, đề tài khoa học về phát triển công nghiệp, giáo dục đào tạo, nuôi trồng thủy sản, phát triển cảng biển của các địa phương này. Đây là một sự hợp tác có hiệu quả trong hoạt động phối hợp của Liên hiệp Hội Hải Phòng với Liên hiệp Hội các địa phương bạn.

Qua kết quả thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho thấy hoạt động TVPB&GĐXH của Liên hiệp Hội Hải Phòng đóng góp có hiệu quả trong quá trình xây dựng và phát triển, công

nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố, góp phần nâng cao vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức nói chung và Liên hiệp Hội nói riêng. Tuy nhiên, một số tồn tại, hạn chế là:

- Tác động lan tỏa của Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg có lúc, có nơi, có việc còn hạn chế; chưa có nhiều nội dung theo hình thức đặt hàng; kinh phí chi cho hoạt động này còn thấp.

- Khả năng nghiên cứu, cập nhật các vấn đề mới còn hạn chế; đôi khi còn chưa đủ thông tin, số liệu, dữ liệu về vấn đề cần tư vấn, phản biện nên chất lượng tư vấn, phản biện chưa có tính thuyết phục cao.

- Cơ chế phản hồi của các cơ quan được TVPB&GĐXH chưa rõ ràng, do vậy đôi khi chưa rõ kết quả hoạt động TVPB&GĐXH có được tiếp thu hay không, tiếp thu bao nhiêu và vì sao.

- Còn thiếu tính chủ động trong việc lập kế hoạch tư vấn, phản biện, còn chưa có nhiều đặt hàng từ các cơ quan chức năng; hoạt động giám định xã hội còn chưa rõ nét, hiệu quả.

Một số bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn hoạt động TVPB&GĐXH là trong thời gian qua là:

(1) Tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; sự chỉ đạo giúp đỡ, hướng dẫn của Liên hiệp Hội Việt Nam, sự phối hợp, giúp đỡ của ban, sở, ngành, đoàn thể của thành phố trong hoạt động TVPB&GĐXH.

(2) Chủ động trong việc xem xét, chọn lựa các đề án, vấn đề cần thiết

phải thực hiện TV PB&GĐXH; tiến hành trao đổi, thống nhất với các cơ quan có liên quan để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận thực hiện TV, PB&GĐXH các đề án nói trên.

(3) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong việc xem xét, đề xuất thực hiện TVPB&GĐXH đối với các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án quan trọng có tác động đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực hoặc có liên quan đến phát triển kinh tế, xã hội của thành phố kể cả các đề án, dự án không sử dụng vốn ngân sách.

(4) Tăng cường vận động đội ngũ trí thức khoa học công nghệ nhất là đối với những chuyên gia giỏi, có chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm thực tiễn và giàu nhiệt huyết tích cực tham gia vào hoạt động TVPB&GĐXH, tham gia nghiên cứu đề tài TVPB.

Để đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động TVPB&GĐXH, thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tham gia đóng góp trí tuệ vào các hoạt động quản lý nhà nước, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả, tính khả thi của các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án, đề án, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; góp phần nâng cao vai trò, vị thế của Liên hiệp Hội trong giai đoạn phát triển mới. Chúng tôi có một số kiến nghị như sau:

- Đề nghị sửa đổi Quyết định 14 theo hướng nghiên cứu, đánh giá và xem xét kiến nghị Chính phủ ban

hành quyết định mới hoặc theo hướng nâng cấp thành văn bản có hiệu lực pháp luật cao hơn, có thể thành Nghị định của Chính phủ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương Đảng, quy định của Nhà nước về chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật nói chung và hoạt động TVPB&GĐXH nói riêng, giúp cho các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan thống nhất cao về mục đích, hiệu quả, sự cần thiết cần có TVPB&GĐXH đối với các chương trình, đề án, dự án trọng tâm, trọng điểm trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bổ sung nguồn nhân lực của Ban TVPB&GĐXH của Liên hiệp Hội. Tập hợp, xây dựng hệ thống mạng lưới chuyên gia TVPB&GĐXH đảm bảo đủ năng lực để thực hiện tốt nhiệm vụ, đặc biệt là các chuyên gia có trình độ chuyên môn cao, uy tín và có nhiều kinh nghiệm trong quản lý kinh tế - xã hội trong và ngoài thành phố.

- Nâng cao tính chủ động, chuyên nghiệp, hiệu quả của hoạt động TVPB&GĐXH. Từng bước xây dựng cơ sở thông tin phục vụ cho TVPB&GĐXH

như các văn bản quy phạm pháp luật, các dự án quy hoạch phát triển, các tài liệu tham khảo chuyên ngành liên quan đến hoạt động TVPB&GĐXH.

- Xây dựng, ban hành quy trình (tác nghiệp) về thực hiện TVPB&GĐXH của Liên hiệp Hội. Chủ động lựa chọn các hoạt động TVPB&GĐXH hàng quý, hàng năm của Liên hiệp Hội, bảo đảm tính thiết thực, khoa học và hiệu quả.

- Định kỳ tổ chức các buổi gặp gỡ, tọa diễn đàn cung cấp, chia sẻ, nắm bắt thông tin dư luận về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án quan trọng của thành phố, các vấn đề nóng, phát sinh, qua đó có thể gợi mở những vấn đề cần tham gia hoặc đề xuất TVPB với thành phố.

- Đề nghị Liên hiệp Hội Việt Nam thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về quy trình, kỹ năng về công tác TVPB&GĐXH, tổ chức các hoạt động hội thảo, tọa đàm, trao đổi thông tin cập nhật, nghiên cứu biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ tư vấn phản biện... nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực cán bộ, nhất là cán bộ làm công tác TVPB&GĐXH, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm về công tác này với các hội thành viên./.

Bài học kinh nghiệm rút ra từ những mô hình ứng dụng khoa học công nghệ thành công trong ngành nông nghiệp thành phố Hải Phòng

ĐINH QUYỀN

Thực hiện Nghị quyết số 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 2013 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế”, những năm qua ngành nông nghiệp Hải Phòng đã tiến hành nhiều đề tài nghiên cứu, xây dựng nhiều mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả kinh tế cao, góp phần nâng cao đời sống nhân dân và qua đó có thể rút ra nhiều bài học kinh nghiệm:

I. Những mô hình thành công tiêu biểu

- Các hợp tác xã Cổ Am, Tân Liên, Vinh Quang... (Vĩnh Bảo); Toàn Thắng, Đoàn Lập, Kiến Thiết (Tiên Lãng); Kênh Giang, Phục Lễ (Thủy Nguyên), Tân Trào, Thụy Hương... (Kiến Thụy); Đại Bản, Tân Tiến (An Dương); Tân Dân (An Lão) đã quy vùng diện tích 20 - 30ha ứng dụng quy trình kỹ thuật mới sản xuất giống chất lượng cao như ST25, Đại Thơm, TBR225, QR5 đạt năng suất 60 - 65 tạ/ha tăng thu nhập 20 - 25% so với các giống lúa thường.

- Hợp tác xã Đại Thắng (Tiên Lãng) sau khi thực hiện đề tài “Phục tráng giống lúa nếp cái hoa vàng” đạt kết quả tốt đã nhân ra gần 200 ha giống lúa đặc sản này đem lại lợi nhuận tăng gần 30%.

- 07 hợp tác xã ở huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng và quận Đồ Sơn đã chuyển các chân ruộng trồng cây lúa năng suất thấp sang công thức lúa - rươi, đem lại thu nhập tăng 3 - 4 lần.

- Hợp tác xã Thủy Thủy (Vĩnh Bảo) thực hiện trồng rau trái vụ trong nhà vòm che trên diện tích 3600m² thu lợi nhuận tăng 65 triệu đồng/năm.

- Hợp tác xã Vinh Quang (Tiên Lãng) xây dựng vùng chuyên canh trồng hành, tỏi theo quy định kỹ thuật mới tăng thu nhập 1,5 lần so với sản xuất theo kinh nghiệm cổ truyền.

- Hợp tác xã Liên Khê (Thủy Nguyên) chuyển 30ha cấy lúa sang trồng Na bờ - giống đặc sản của địa phương theo quy trình VietGAP tăng thu nhập gấp trên 3 lần cấy lúa.

- Bà Nguyễn Thị Nhuận phường Bàng La (Đồ Sơn) trồng giống cà chua Savior dưới gốc táo (sau vụ thu hoạch đã cắt cành) thu 1,5 tấn/sào đạt lợi nhuận trên 1,5 triệu/sào.

- Ông Trần Văn Hùng tích tụ 5ha ruộng cấy lúa chất lượng ST25 theo quy trình VietGAP thu lãi trên 40 triệu đồng/ha/vụ.

- Trang trại nuôi gà lấy trứng của anh Nguyễn Văn Minh, xã Thanh Sơn (Kiến Thụy) dùng men vi sinh xử lý phân, áp dụng phác đồ phòng trị bệnh, cho ăn bằng hệ thống tự động thu lãi 600 triệu/năm.

- Anh Lê Văn Tăng, thôn Lang Thượng, xã Mỹ Đức nuôi cá coi, tự sản xuất giống và áp dụng công nghệ mới thu lãi 800 triệu đồng/năm.

- Ông Vũ Văn Chính, thôn Lương Quy, xã Lê Lợi (An Dương) ứng dụng quy trình kỹ thuật mới nuôi ốc bươu và cá rô đồng, nuôi ếch dưới rãnh giữa các luống trồng thanh long thu trên 500 triệu đồng/năm.

Hiện nay trên địa bàn thành phố đã có gần 600 ha ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong đó gần 14 ha nhà kính, trên 3 ha nhà lưới, gần 15 ha nhà màng, gần 500 ha tưới bằng công nghệ nhỏ giọt theo tính toán 1 ha đem lại thu nhập 150 - 170 triệu đồng/năm.

Từ năm 2021 đến nay các hợp tác xã ở các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, An Lão, Kiến Thụy đã thực hiện công nghệ phun thuốc sâu, phân bón trên diện tích trồng lúa bằng máy bay không người lái của công ty Đại Thành. Kết quả cho thấy:

giảm được chi phí 50%, năng suất lao động tăng (1 giờ có thể phun được 3-4 ha) tránh được độc hại cho người lao động. Công nghệ mới này đang được nông dân tiếp nhận và có sức lan tỏa khá nhanh.

Trong một bài viết ngắn này không thể thống kê hết các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn thành phố mà chỉ nêu được một số mô hình đạt kết quả tiêu biểu. Nhưng cũng qua đó, có thể thấy, khoa học công nghệ đã góp phần to lớn trong sản xuất nông nghiệp: Tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao.

II. Những bài học kinh nghiệm

Một là, các đối tượng chủ thể tiếp thu và ứng dụng khoa học công nghệ là Giám đốc các hợp tác xã, chủ trang trại, chủ hộ nông dân cần nâng cao nhận thức về vai trò quan trọng của khoa học công nghệ, coi đây là động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển nông nghiệp. Từ đó có quyết tâm



Nông dân chăm sóc dưa tại nông trường VinEco Hải Phòng
(Ảnh: Internet)

cao, vượt qua mọi khó khăn đạt đến thành công.

Hai là, chính quyền các đoàn thể quan tâm khuyến khích động viên nông dân tích cực tạo mọi điều kiện thuận lợi để nông dân tiếp thu ứng dụng khoa học công nghệ.

Ba là, các cơ quan chuyên môn như Trung tâm Khuyến nông, các phòng ban chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, các phòng Nông nghiệp huyện xây dựng kế hoạch cụ thể, hướng dẫn nông dân qua các hình thức xây dựng mô hình tổ chức tham quan, mở lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật, v.v... Quan tâm bồi dưỡng và có thể đãi ngộ thỏa đáng đối với các cán bộ kỹ thuật để họ yên tâm thực hiện nhiệm vụ “đưa khoa học công nghệ đến với bà con nông dân”.

Bốn là, thành phố đã ban hành cơ chế chính sách mới và sửa đổi một số cơ chế chính sách không còn phù hợp để hỗ trợ và khuyến khích nông dân ứng dụng khoa học công nghệ. Những năm qua Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã ban hành nhiều Nghị quyết đầu tư hỗ trợ nông nghiệp. Nhưng việc thực hiện còn nhiều vướng mắc cần tháo gỡ. Chỉ xin nêu một ví dụ: Đã xây dựng 1 ha nhà lưới trồng rau củ quả cần số vốn đầu tư là 1.5 - 2 tỷ đồng. Thành phố đã có cơ chế chính sách hỗ trợ từ vốn ngân sách và hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng. Nhưng trên thực tế rất ít trang trại, hộ nông dân được nhận nguồn hỗ trợ này do thủ tục rườm rà,

phiên toái. Cần có quy định mới đơn giản hóa để nông dân tiếp cận nguồn lực hỗ trợ dễ dàng hơn.

Năm là, ngành nông nghiệp phối hợp với các huyện quy hoạch sản xuất, xây dựng các vùng chuyên canh, dựa trên lợi thế của từng địa phương, hướng dẫn nông dân tập trung ứng dụng khoa học công nghệ vào những cây trồng, vật nuôi chủ lực, tránh dàn trải, tự phát như hiện nay.

Sáu là, sản phẩm nông nghiệp là kết quả tổng hợp của nhiều khâu như sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ, v.v... Muốn đạt hiệu quả kinh tế cao, phải có sự kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các khâu. Hiện nay vướng mắc nhất vẫn là khâu tiêu thụ. Thành phố cần quan tâm khuyến khích, động viên các doanh nghiệp thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, chỉ có như thế thì hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất mới đạt cao và bền vững.

Nhân đây chúng tôi kiến nghị thành phố hàng năm cần tổ chức tổng kết chuyên đề ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, đánh giá kết quả và chỉ ra những hạn chế, tồn tại, rút ra những bài học kinh nghiệm và biểu dương những tổ chức, cá nhân có thành tích để động viên khuyến khích, tạo ra phong trào sâu rộng nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ góp phần phát triển mạnh mẽ kinh tế xã hội, thực hiện mục tiêu mà Nghị quyết 13 của Trung ương đã đề ra.

Bảo vệ nguồn nước ngọt thành phố Hải Phòng

Thực trạng và giải pháp

VŨ THẢO

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Trong những năm qua, tại Hải Phòng, do tác động của biến đổi khí hậu, sự suy giảm về lượng, hiện tượng xâm nhập mặn đối với nguồn nước ngọt và tình trạng ô nhiễm nguồn nước đang có xu hướng gia tăng, ảnh hưởng tới đời sống nhân dân và việc cung cấp đủ/đảm bảo chất lượng nước thô phục vụ cho sản xuất nước sạch sinh hoạt cũng như các nhu cầu cấp nước phục vụ sản xuất, dịch vụ trên địa bàn thành phố. Trước tình hình đó, vấn đề đặt ra là cần có biện pháp bảo vệ nguồn nước ngọt trên địa bàn thành phố.

1. Hiện trạng công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố

Do đặc điểm địa hình bị chia cắt bởi 06 tuyến sông chính là chi lưu của hệ thống sông Thái Bình, các công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố được chia thành 06 hệ thống độc lập nhau bao gồm 05 hệ thống trên đất liền và 01 hệ thống trên đảo: Hệ thống thủy lợi Vĩnh Bảo, Hệ thống thủy lợi Tiên Lãng, Hệ thống thủy lợi Đa Độ, Hệ thống thủy lợi An Hải, hệ thống thủy lợi Thủy Nguyên và hệ thống thủy lợi trên huyện đảo Cát Hải.

Toàn thành phố hiện có 685 trạm bơm điện tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, 383 cống dưới đê, 3.833 tuyến kênh chìm từ cấp 3 trở lên với tổng chiều dài 4.059,2km; 1296km kênh sau trạm bơm điện; 9.299 điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi; 15.510 tuyến kênh nội đồng sau điểm giao nhận có tổng chiều dài 4.818,6km.

Các công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố đã hoàn chỉnh từ công trình đầu mối đến mặt ruộng. Tuy nhiên, do công trình được xây dựng đã lâu, sau thời gian dài đưa vào vận hành khai thác đã bị xuống cấp. Từ năm 2012 đến nay, giá dịch vụ thủy lợi giá dịch vụ thủy lợi bao gồm cả giá dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác không thay đổi, trong khi các chi phí đều tăng từ 50 đến 100% kinh phí cho công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình ngày càng khó khăn. Một số công trình không thường xuyên được duy tu bảo dưỡng dẫn đến, hạn chế khả năng dẫn và trữ nước.

Các công trình thủy lợi đang phục vụ tưới, tiêu cho gần 100.000 ha diện

tích nông nghiệp và thủy sản, cung cấp trên 90 triệu m³ nước thô mỗi năm cho các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn thành phố.

2. Hiện trạng nguồn nước

- Nguồn nước ngọt chính cung cấp cho các nhà máy nước sạch nông thôn là: sông Rế thuộc hệ thống thủy lợi An Kim Hải; kênh trục chính Hồ sông Giá và kênh Hòn Ngọc thuộc hệ thống thủy lợi Thủy Nguyên; kênh trục chính sông Đa Độ thuộc hệ thống thủy lợi Đa Độ; kênh Chanh Dương thuộc hệ thống thủy lợi Vĩnh Bảo và kênh trục I, II thuộc hệ thống thủy lợi Tiên Lãng.

- Về trữ lượng nước: Điển hình là kênh trục chính sông Đa Độ có dung tích trữ nước khoảng 18 triệu m³ nước, dung tích hữu dụng khoảng 4,5 triệu m³, công suất khai thác ước đạt khoảng 200 triệu m³/năm; kênh trục chính Hồ sông Giá có dung tích trữ nước khoảng 31 triệu m³ nước, dung tích hữu dụng khoảng 13 triệu m³, công suất khai thác nước ước đạt 150 triệu m³/năm; kênh Hòn Ngọc có dung tích trữ nước khoảng 11 triệu m³ nước, dung tích hữu dụng khoảng 5 triệu m³; sông Rế có công suất khai thác nước ước đạt khoảng 130 triệu m³/năm.

- Về chất lượng nước có sự thay đổi theo mùa: Về mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10 hàng năm, do nguồn nước ngọt cung cấp dồi dào, chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi có các thông số chất lượng nằm trong giới hạn theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia

về chất lượng nước mặt cột A, đảm bảo cấp nước cho sản xuất nước. Về mùa khô, từ tháng 10 năm trước đến tháng 5 năm sau, do nguồn nước cấp bổ sung bị hạn chế, nước mặn xâm nhập dâng cao bao trùm lên toàn hệ thống, trữ lượng nước trong sông không đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn, một số thông số chất lượng nước trong sông suy giảm vượt ngưỡng cho phép; các thông số chất lượng thường xuyên vượt quá giới hạn bao gồm: Thông số về Nitơ, Mangan, Coliform, tại một số thời điểm có cả thông số về Ecoli hoặc độ mặn.

3. Các nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các Công ty Khai thác công trình thủy lợi khảo sát và xác định có 04 nguyên nhân chính gây ra tình trạng suy giảm chất lượng nước, ô nhiễm nguồn nước trong công trình thủy lợi, cụ thể như sau:

- Do thiếu hụt nguồn nước bổ sung cho hệ thống thủy lợi do tình trạng biến đổi khí hậu, nước biển dâng làm cho nước mặn xâm nhập sâu vào trong vùng cửa sông; tình trạng khai thác cát làm hạ thấp lòng dẫn các tuyến sông thượng lưu làm hạn chế lượng nước khai thác bổ sung.

- Do các nguồn nước thải từ các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt của người dân trong lưu vực tập trung vào các kênh cấp I, sau đó tiêu thoát vào nguồn tiếp nhận là các công trình kênh trục chính.

- Nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động sản xuất nông nghiệp bao gồm: Hoạt động của các trại chăn nuôi; chăm sóc, bảo vệ cây trồng có sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật làm phát tán nguồn nước thải có chứa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tiêu thoát trực tiếp vào nguồn nước trong sông;

- Nguồn gây ô nhiễm từ nước mưa tràn mặt có mang các chất gây ô nhiễm từ bề mặt.

4. Một số giải pháp đã thực hiện bảo vệ nguồn nước

Để bảo vệ chất lượng nguồn nước trong các kênh trục chính, Ủy ban nhân dân thành phố đã bố trí kinh phí đầu tư xây dựng công trình chuyển hướng tiêu thoát nước từ các kênh cấp 1 không cho xả vào nguồn nước sông Đa Độ, sông Rế và sông Giá, cụ thể như sau:

+ Dự án sửa chữa, nâng cấp Hệ thống thủy lợi Đa Độ và An Kim Hải, bao gồm các công trình đầu mối bổ sung năng lực cấp thoát nước cho hệ thống, ngăn nước mưa, nước thải chảy trực tiếp vào sông Đa Độ và các hạng mục kè bờ chống lấn chiếm. Tổng mức đầu tư 380,4 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương;

+ Đầu tư xây dựng công trình ngăn và chuyển hướng tiêu thoát nước khu vực các phường Văn Đầu, Tràng Minh, Phù Liễn Đồng Hoà, chảy vào sông Đa Độ; kinh phí 37,547 tỷ đồng;

+ Xây dựng các tuyến kè bảo vệ bờ, chống lấn chiếm tại các khu vực đi qua dân cư thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến

Thuy, Thị trấn An Lão và khu vực Cầu Nguyệt, huyện An Lão, tổng kinh phí 58,1 tỷ đồng;

+ Xây dựng tuyến bờ bao ngăn nước mưa có chứa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tại khu vực sân golf sông Giá, thu gom vào các hồ chứa nội bộ để xử lý, ngăn không cho chảy tràn vào sông Giá;

+ Xây dựng tuyến ống và trạm bơm cưỡng bức tiêu thoát nước các Khu dân cư: Thôn Chợ Tổng, Thôn Nam, Thôn 8 và Thôn 9, xã Lưu Kiếm, tiêu ra sông Móc, ngăn không cho tiêu thoát vào sông Giá;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các Phương án: số 03/PA-UBND ngày 09/7/2024 về phòng chống hạn và xâm nhập mặn, phục vụ dân sinh, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng và số 04/PA-UBND ngày 22/7/2024 về bảo vệ nguồn nước sông Giá, sông Đa Độ.

Để giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản chỉ đạo các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi:

+ Tranh thủ tối đa thời gian vận hành các công trình đầu mối khai thác nước bổ sung vào hệ thống khi nguồn nước đảm bảo; thau đảo nguồn nước;

+ Phối hợp chặt chẽ với các địa phương kiểm tra, rà soát các nguồn phát thải, các trường hợp vi phạm có nguy cơ ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước, đề xuất, kiến nghị xử lý kịp thời.

+ Thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đặc biệt các nguồn nước cung cấp chủ yếu cho các nhà máy nước sạch nông thôn.

5. Tồn tại, hạn chế

- Chưa xác lập được chỉ giới phạm vi công trình chiếm chỗ và phạm vi vùng phụ cận của công trình thủy lợi, gây rất nhiều khó khăn trong việc quản lý và bảo vệ công trình, đặc biệt trong việc xử lý vi phạm, chống lấn chiếm.

- Một số khu dân cư, làng nghề sinh sống tiếp giáp với bờ sông, toàn bộ nước thải chưa qua xử lý đều được tiêu thoát trực tiếp vào nguồn nước sông.

- Đơn vị quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và đơn vị quản lý khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi không có chức năng kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với các hoạt động xả nước thải vào nguồn nước.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát các giấy phép môi trường có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy

lợi chưa được các ngành và địa phương quan tâm triển khai thực hiện; chưa có sự phối hợp giữa đơn vị quản lý nhà nước về thủy lợi với đơn vị có chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi.

6. Đề xuất, kiến nghị

Để đảm bảo an toàn công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Phòng kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Bố trí nguồn kinh phí để hoàn thiện hệ thống kênh trục và các công trình trên kênh để nâng cao năng lực lấy nước vào hệ thống.

- Cải tạo, nâng cấp mở rộng, xây mới các công trình đầu mối để nâng cao khả năng lấy nước vào hệ thống thủy lợi.

- Bố trí kinh phí cấm mốc chỉ giới bảo vệ kênh để hạn chế tình trạng lấn chiếm công trình, vi phạm Luật Thủy lợi, gây ô nhiễm nguồn nước hệ thống.





KỶ NIỆM 35 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC HẢI PHÒNG (20 - 9 - 1989 - 20 - 9 - 2024)

Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực điện tử, công nghệ thông tin phục vụ phát triển Hải Phòng

ThS. BÙI XUÂN TUẤN

Chủ tịch Hội Điện tử và Tin học Hải Phòng

Trong bối cảnh Hải Phòng đang bước vào giai đoạn phát triển bứt phá, việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực then chốt như: Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử, công nghệ thông tin trở thành nhiệm vụ quan trọng, góp phần đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa thành phố. Từ khi thành lập đến nay, 35 năm qua, các chi hội trực thuộc Hội Điện tử và tin học Hải Phòng ngày càng khẳng định vai trò tiên phong trong đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ sự phát triển thành phố.

Theo thông tin từ Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, đến năm 2025, Hải Phòng cần thu hút khoảng 10 tỷ USD vốn FDI, trong đó, cứ 1 tỷ USD vốn FDI được thu hút cần khoảng 10.000 lao động. Vì vậy, nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của Hải Phòng rất lớn. Cùng với đó,

nhân lực tại các khu công nghiệp, khu kinh tế thành phố cần đáp ứng các yêu cầu về: Trình độ văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công việc theo nhiều cấp độ khác nhau, kỹ năng làm việc nhóm, tính tuân thủ, kỷ luật, biết ngoại ngữ và am hiểu công nghệ thông tin...



Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo (Trường Đại học Hải Phòng)

Để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời gian ngắn tại Hải Phòng, thành phố cần tận dụng nền tảng sẵn có của các cơ sở đào tạo, đội ngũ giảng viên, nhân lực công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông... Đồng thời, thành phố cần hỗ trợ xây dựng và hình thành các trung tâm, khoa, viện, phòng nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và công nghệ của Hải Phòng. Hiện, tại Hải Phòng, các trường đại học có chuyên ngành đào tạo kỹ thuật, có khả năng chuyển đổi để đào tạo nhân lực chất lượng cao về điện tử động công nghiệp, điện tử-truyền thông, công nghệ thông tin, Internet vạn vật (IoT), công nghệ bán dẫn gồm: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Trường Đại học Hải Phòng và Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải

Phòng... Tại các trường đều thành lập các chi hội trực thuộc Hội Điện tử và Tin học Hải Phòng với hàng trăm hội viên là các cán bộ, giảng viên có trình độ cao và giàu kinh nghiệm.

Tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, các Chi Hội Khoa Công nghệ thông tin, khoa Điện - Điện tử hiện đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao các chuyên ngành công nghệ có liên quan. Nhà trường đã đào tạo hàng ngàn kỹ sư điện- điện tử và công nghệ thông tin; các kỹ sư, chuyên gia do Nhà trường đào tạo hiện chiếm đến hơn 80% lực lượng cán bộ kỹ thuật của các tập đoàn, doanh nghiệp, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực kinh tế biển của đất nước. Bên cạnh đó, thông qua các hoạt động hợp tác, Nhà trường đã chủ động xây dựng

các chương trình liên kết đào tạo (cấp độ Thạc sĩ khoa học, Tiến sĩ chuyên ngành, Tiến sĩ khoa học).

Với chi hội Khoa Điện - Điện tử Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng đã và đang tiên phong trong đào tạo nhân lực ngành công nghệ kỹ thuật điện-điện tử. Với đội ngũ 100% giảng viên có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, giàu kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu, mỗi năm, khoa đào tạo được hàng trăm sinh viên thuộc 3 chuyên ngành trọng điểm gồm: Điện tự động công nghiệp, Điện tử - Truyền thông, Công nghệ Internet vạn vật (IoT). Chương trình học được thiết kế theo hướng cân bằng giữa lý thuyết và thực hành, giúp sinh viên nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực tế. Khoa luôn chú trọng đến việc cập nhật những công nghệ tiên tiến nhất, kết hợp giữa các bài giảng lý thuyết và thực hành tại công ty đối tác với các phòng thí nghiệm hiện đại, cùng nhiều dự án hợp tác khác với doanh nghiệp. Sinh viên không chỉ được tiếp cận với các công nghệ mới nhất mà còn được tạo điều kiện tham gia các dự án thực tế, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp ngay từ khi còn học tại trường. Nhiều thế hệ sinh viên tốt

ng nghiệp từ khoa có nhiều đóng góp quan trọng trong các dự án công nghiệp và công nghệ của thành phố, như các dự án xây dựng hệ thống tự động hóa tại nhà máy, hệ thống viễn thông, các công trình hạ tầng công nghệ thông tin. Thời gian tới, chi hội Khoa Điện- Điện tử tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng phòng thí nghiệm và nâng cao chất lượng giảng dạy, hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để bảo đảm sinh viên có nhiều cơ hội nghiên cứu, thực tập, làm việc trong môi trường chuyên nghiệp.

Còn tại Trường Đại học Hải Phòng, năm 2024, nhà trường được thành phố lựa chọn là đơn vị đầu tiên của Hải Phòng thực hiện đào tạo nhân lực bán dẫn thông qua thỏa thuận hợp giữa nhà trường với Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty CP giáo dục quốc tế Sun Edu, Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng và Sở Khoa học và Công nghệ (KH-CN) Hải Phòng. Theo



Sinh viên Đại học HPU tại buổi thực hành tại Công ty đối tác

đó, phần đầu đến năm 2030, đào tạo từ 1.500-3.000 kỹ sư, chuyên gia chuyên sâu về thiết kế vi mạch cho đội ngũ giảng viên, kỹ sư; đào tạo từ 5.000-15.000 lao động có kỹ năng cơ bản về thiết kế mạch điện, PLC, PCBA, PCB đáp ứng nhu cầu nhân lực các doanh nghiệp công nghệ cho người lao động, sinh viên các trường đại học, cao đẳng tại Hải Phòng và các vùng lân cận. Nhằm cụ thể hóa các nội dung trong thỏa thuận hợp tác, đến nay, Trường Đại học Hải Phòng xây dựng kế hoạch đào tạo, chuẩn bị nguồn nhân lực, cơ sở vật chất đào tạo và phát triển nguồn nhân lực bán dẫn phục vụ phát triển doanh nghiệp tại Hải Phòng. Cụ thể, nhà trường phối hợp Công ty cổ phần giáo dục quốc tế Sun Edu và Trung tâm đào tạo Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng 2 chương trình đào tạo thiết kế vi mạch chuyên sâu cấp độ 1 và xác minh chứng năng thiết kế chuyên sâu cấp độ 1, gửi thông tin khóa học đến các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp khoa học công nghệ, các trường đại học, cao đẳng trong thành phố và vùng lân cận. Nhà trường đang hoàn thiện thủ tục thành lập Trung tâm nghiên cứu đào tạo công nghệ thông tin, điện tử và bán dẫn (ESC

Hải Phòng) thuộc Khoa Công nghệ thông tin, nâng cấp phòng máy, cơ sở vật chất chuẩn bị thực hiện đào tạo, cử giảng viên trẻ đăng ký học thạc sĩ vi mạch bán dẫn tại Đài Loan. Trường làm việc với Tập đoàn AnSys về hợp tác triển khai các khóa đào tạo phần mềm chuyên về kiểm thử hệ thống và thiết kế mạch điện; làm việc với các doanh nghiệp: LG Electronic, LG Display và LG Innotek khảo sát nhu cầu kỹ năng cần trang bị cho nhân viên tuyển dụng mới, để triển khai xây dựng các khóa đào tạo kỹ năng thiết kế mạch điện, PLC, PCBA, PCB. Trong tháng 9-2024, trường bắt đầu tuyển sinh và đào tạo khóa đầu tiên chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Công nghệ điện tử, vi mạch và bán dẫn chất lượng cao...

Các chi Hội trực thuộc Hội Điện tử và Tin học Hải Phòng sẵn sàng là điểm đến, cầu nối hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học với các doanh nghiệp sử dụng nhân lực, với các doanh nghiệp đang đầu tư hoặc sẽ đầu tư tại thành phố, nhằm chia sẻ tầm nhìn, kinh nghiệm, tối ưu hóa sử dụng các nguồn lực... thực hiện nhiệm vụ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ chất lượng cao phục vụ sự nghiệp phát triển thành phố.



Thầy dạy của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm là ai?

TS. PHẠM HỮU THƯ

Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, nhà tư tưởng, nhà văn hóa, nhà tiên tri, ngôi sao Khuê trên bầu trời Đại Việt trong suốt thế kỷ thứ XVI. Tên tuổi và sự nghiệp của ông để lại còn vang mãi cho đến ngày nay. Tuy nhiên, để có được tầm vóc của một bậc vĩ nhân trong lịch sử, thì không thể không nhắc đến người thầy của Nguyễn Bình Khiêm, đó là Bảng nhãn Lương Đắc Bằng, một vị quan thanh liêm, cương trực, một người thầy tài năng, mẫu mực, người đã có nhiều công lao đóng góp trong lịch sử và đào tạo nhân tài cho đất nước.

DÒNG HỌ KHOA BẢNG VÀ CÂU CHUYỆN HỮU TRUNG LỊCH SỬ KHOA CỬ VIỆT NAM

Dòng họ Lương ở xã Trác Vĩnh, giáp Cổ Đằng (nay thuộc xã Hoàng Phong, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa) nổi tiếng là hay chữ. Thân sinh của Lương Đắc Bằng là cụ Lương Hay (1401 - 1484), vốn là người thông minh học rộng, đỗ đầu thi Hương năm 1460 thời vua Lê Thánh Tông. Ông làm quan đến chức Hàn lâm viện Học sĩ kiêm Thái thường Tự thừa, được vua cử đi sứ nhà Minh.

Cũng như những người khác, khi có tuổi, cụ Lương Hay mở lớp nhận học trò. Ông đã đào tạo được nhiều nhân tài phụng sự xã tắc, trong đó nổi tiếng nhất là Lương Thế Vinh. Lương Thế Vinh được xem là thần đồng, học nhanh thuộc, nhanh hiểu, lại rất giỏi tính toán. Trò giỏi tìm được thầy hay nên tiến bộ rất nhanh. Khoa thi năm 1463, Lương Thế Vinh 22 tuổi đăng ký dự thi và trở thành Trạng nguyên. Ông là một trong những Trạng nguyên nổi tiếng nhất trong lịch sử.



Khu mộ dòng họ Lương tại Hội Triều, trong đó có mộ của Lương Hay và Lương Đắc Bằng

(Nguồn: Họ Lương Việt Nam)

Lương Đắc Bằng là người con đầu của ông Lương Hay, từ nhỏ tên là Lương Ngạn Ích. Ngạn Ích được giáo dục chu đáo và cũng rất thông minh, ham hiểu biết. Năm 1484, khi Lương Ngạn Ích 12 tuổi thì ông Lương Hay bị ốm nặng. Do tuổi cao sức yếu, trước khi mất ông dặn con trai đến tìm học trò của mình là Trạng nguyên Lương Thế Vinh để theo học. Lương Ngạn Ích tiến bộ rất nhanh, chẳng mấy chốc đã thông tỏ tứ thư ngũ kinh. Năm 27 tuổi, tại khoa thi Hội năm 1499, Lương Ngạn Ích dự thi kỳ thi Hội và đỗ Đệ nhất giáp Tiến sĩ cập đệ, bài thi của ông rất hay khiến vua Lê Hiến Tông cảm phục.

Tương truyền, Lương Ngạn Ích vào kỳ thi cuối cùng là thi Đình, bài thi của ông được chấm đỗ đầu ngang với bài thi của Đỗ Lý Khiêm, nhưng ngôi Trạng nguyên chỉ có một, nên Triều đình ra thêm bài ứng chế cho 2 người làm. Kết

quả chấm hai bài cũng đều hay như nhau, Triều đình lại quyết định ra thêm một bài nữa cho 2 người thi tài. Lương Ngạn Ích làm bài rất hay và được chấm loại ưu. Đỗ Lý Khiêm qua quá trình tiếp xúc cũng nhận thấy tài năng và phẩm chất của Lương Ngạn Ích, nên ông đã chủ động viết một bài qua loa lấy lệ nhằm nhường ngôi Trạng nguyên cho Lương Ngạn Ích.

Vua xem bài của Đỗ Lý Khiêm thấy viết rất nông cạn khác hẳn các bài ông làm trước đây thì đoán biết ông muốn nhường lại ngôi vị Trạng nguyên. Vua nói việc này cho Lương Ngạn Ích biết, Lương Ngạn Ích cảm thấy hổ thẹn vì nhân phẩm của mình không sánh được với Đỗ Lý Khiêm, nên quyết định nhường lại ngôi vị Trạng nguyên cho Đỗ Lý Khiêm.

Khoa thi năm 1499 trở thành khoa thi độc nhất vô nhị khi 2 người tài nhất

đều nhường nhau, cuối cùng các quan liền nghĩ ra một cách là vẽ vòng tròn trên sân rộng rồi cho 2 người tung quyển thi vào, quyển thi của ai gần tâm vòng tròn hơn sẽ là Trạng nguyên.

Kết quả quyển thi của Đỗ Lý Khiêm nằm trong vòng tròn, còn quyển thi của Lương Ngạn Ích nằm ngoài vòng tròn. Thế là Đỗ Lý Khiêm đỗ Trạng nguyên, còn Lương Ngạn Ích đỗ thứ hai tức Bảng nhãn¹.

Triều đình đánh giá rất cao tài năng của Lương Ngạn Ích, Vua đổi tên cho ông thành Lương Đắc Bằng và giữ chức quan Thị Độc, sau đó thăng lên Hàn lâm viện Thị độc Tham chương Hàn lâm viện, rồi Lại bộ Tả Thị lang.

Câu chuyện về việc lựa chọn và tiến cử người tài nêu trên còn cho thấy phẩm chất của người trí thức phong kiến đương thời luôn đề cao đức tính khiêm nhường và trọng danh dự.

TRỊ BÌNH THẬP TỬ SÁCH - 14 SÁCH LỢC TRỊ NƯỚC

Nhà Lê Sơ trị vì đất nước tròn một thế kỷ (1428-1528) và trải qua 10 đời vua: Từ Lê Thái Tổ (Lê Lợi), Lê Thái Tông, Lê Nhân Tông, Lê Thánh Tông, Lê Hiến Tông, Lê Túc Tông, Lê Uy Mục, Lê Tương Dực, Lê Chiêu Tông và Lê Cung Hoàng. Đỉnh cao thịnh trị của nhà Lê Sơ là thời vua Lê Thánh Tông (1460-1497).

Lương Đắc Bằng đã tham dự triều chính qua 4 triều vua, từ Túc Tông đến Chiêu Tông. Khi bắt đầu ra làm quan, Lương Đắc Bằng được cử giữ chức quan Thị độc, sau đó thăng lên làm Tả Thị lang.

Năm 1510 ông giữ chức Lại bộ Thượng thư và giữ chức này qua 4 đời vua là Lê Hiến Tông, Lê Tương Dực, Lê Uy Mục, Lê Chiêu Tông. Dù làm quan dưới cương vị nào thì ông vẫn luôn nổi tiếng là người cương trực, thẳng thắn, nhìn xa trông rộng và được nhiều người kính trọng.

Những năm đầu thế kỷ thứ XVI (1510-1527), nội bộ triều đình nhà Lê chia rẽ, xâu xé phe phái nội bộ, tạo ra một cuộc khủng hoảng cung đình trầm trọng. Đất nước rơi vào cảnh kinh tế đình đốn, xã hội loạn lạc liên miên, khiến lòng dân ly tán, căm ghét vương triều. Ở nông thôn, tình trạng quan lại cướp đoạt ruộng đất của nông dân ngày càng phổ biến, thêm vào đó là nạn cường hào ngày càng trắng trợn, ảnh hưởng trầm trọng đến đời sống của người nông dân; sản xuất nông nghiệp giảm sút. Để có kinh phí cho các cuộc hỗn chiến giữa các phe nhóm phong kiến liên tục xảy ra, triều đình nhà Lê đã phải tăng thuế khóa, phu dịch, khiến cho sức sản xuất của nông nghiệp thêm sa sút, tiêu điều. Thêm vào đó, nạn hạn hán, vỡ đê đã để lại hậu quả nặng nề, nhân dân chết đói nằm gối lên nhau. Phong trào nông dân khởi nghĩa nổ ra liên tục và rộng khắp, đã đẩy xã hội vào tình trạng hỗn loạn. Vua Lê Uy Mục lên ngôi (năm 1505), "*nghiện rượu, hiếu sát, hoang dâm, thích ra oai, tàn hại người tông thất, giết ngầm tổ mẫu, họ ngoại hoành hành, trăm họ oán giận, người bấy giờ gọi là Quỷ vương, điềm loạn đã xuất hiện từ đấy*"². Bất bình trước sự sa đọa của Lê Uy Mục, Lương Đắc Bằng đã viết bài

1. Theo Từ Khôi (<https://daidoanket.vn/luong-dac-bang-thuc-gia-thoi-loan-10090273.html>).

2. Đại Việt sử ký toàn thư, tr.521.



Tượng thờ Lương Đắc Bằng ở xã Hoàng Phong, huyện Hoàng Hóa

(Ảnh: Trần Hồng)

Hịch, vạch trần tội ác của Uy Mục: “Bạo chúa Uy Mục, phân con thứ thấp hèn, làm nhơ bản nghiệp lớn. Lần nữa gần 5 năm, tội ác đã đến muôn vẻ. Giết hại người xương thịt, dim hãm các thần liêu... Tước đã hết mà lạm thường không biết, dân đã cùng mà lạm thu vợ vét không thôi. Thuế thu đến tận cùng chân tơ kẽ tóc mà sử dụng tiền như bùn đất, bạo ngược như Tần Chính; đái công thần như chó ngựa, coi dân chúng như cỏ rác”.

Tháng 11 năm Kỷ Tỵ niên hiệu Đoan Khánh thứ năm (năm 1509), Giản Tu Công Lê Oanh trá xưng là *Cấm Giang Vương*, dựng cờ chiêu an kéo quân từ Tây Đô về Thăng Long đánh Uy Mục, Lương Đắc Bằng cùng các đại thần đứng ra ủng hộ, đưa Giản Tu công lên làm vua và sau này tôn là Tương Dực đế.

Tuy nhiên, kỳ vọng của Lương Đắc Bằng cùng những quần thần, quý tộc

chung suy nghĩ với ông về một vị tân vương anh minh đã không được đáp ứng. Tương Dực đế sau thời gian đầu lên ngôi “*ban hành giáo hóa, thận trọng hình phạt*” đã trượt dài vào con đường chơi bời vô độ, “*xây dựng liên miên, dân nghèo thất nghiệp, trộm cướp nổi lên*”³.

Chán nản trước thời cuộc, lấy cớ thân mẫu qua đời,

Lương Đắc Bằng đã xin về quê chịu tang mẹ và dự định hưu dưỡng ở quê nhà làm nghề dạy học. Đoán được suy nghĩ của Lương Đắc Bằng, người đứng đầu nhà Lê Sơ đã ra chiếu chỉ triệu hồi ông về triều. Mùa đông tháng 10 năm Canh Ngọ (1510), vua Lê khôi phục cho Lương Đắc Bằng chức Lại bộ Tả Thị lang kiêm Đông các Học sĩ, Nhập thị kinh diên. Lương Đắc Bằng không những từ chối chức tước vua ban mà nhân cơ hội này, ông đã dâng lên Tương Dực đế một bản kế sách trị quốc gồm 14 điểm được gọi là *Trị bình thập tứ sách*.

Ông dẫn trích xưa “*Bạc thánh nhân thuở trước, không vì thiên hạ đã trị mà lơ là việc cảnh giác ngăn ngừa, người hiền thần đời xưa không vì vua mình đã thánh mà quên lãng niềm khuyên răn, can gián*” để khẳng định: “*Đế Thuấn nghe lời khuyên mà răn ngừa những việc đáng*

3. *Sđđ*, tr.530.

rắn, do đó đã trở thành bậc đại thánh... Văn Đế nghe lời khuyên mà lo nghĩ việc đáng lo, do đó đã trở nên bậc hiền nhân”.

Theo Lương Đắc Bằng, kể từ khi Lê Tương Dực lên ngôi, “hoà khí chưa thuận, can qua chưa dứt, kỷ cương triều đình chưa dựng đặt, việc quân, việc nước chưa sửa sang; tai dị xảy ra luôn, sớ đạo trời chưa thuận, núi đá bị sứt lở, e đạo đất chưa yên”. Trước thực tế đó, ông “mỗi khi nghĩ tới việc ngày nay thì suốt đêm không ngủ, đến bữa không ăn, tấm lòng khuyến mả trung thành không sao nguôi được”.

Trị bình thập tứ sách của Lương Đắc Bằng là những đúc kết của ông nhằm ổn định tình hình đất nước trong bối cảnh triều đình rối loạn, vua quan ăn chơi sa đọa, sưu cao, thuế nặng, nhân dân mất niềm tin. 14 kế sách của ông, đó là:

1. Phải cảnh giác, rắn ngựa để chấm dứt tai biến,
2. Dốc lòng hiếu thảo để khuyến khích lòng trung hậu,
3. Xa thanh sắc để làm chân chính gốc của tâm,
4. Đuổi tà nịnh để làm trong sạch ngọn nguồn muôn việc,
5. Dè dặt trao quan tước để thận trọng việc khuyến khích, rắn đe,
6. Tuyển bổ công bằng để đường làm quan trong sạch,
7. Tiết kiệm tiêu dùng để khuyến khích phong tục kiêm phác,
8. Khen thưởng người tiết nghĩa để coi trọng đạo cương thường,
9. Cấm hối lộ để trừ bỏ thói tham ô,
10. Sửa sang võ bị để vững thế “thành đồng hào nóng”,

11. Lựa chọn quan can gián để gây khí thế dám nói,

12. Nói nhẹ việc lao dịch để thoả lòng mong đợi của dân,

13. Hiệu lệnh phải tín thực để thống nhất ý chí của bốn phương,

14. Luật pháp, chế độ phải thận trọng để mở nền thịnh trị thái bình.⁴

Những kế sách trên đây, xin bệ hạ soi xét. Thần lại nghe cổ ngữ có câu:

“Lời nói của kẻ cắt cỏ, kiếm củi, thánh nhân cùng cân nhắc lựa dùng”.

Thần xin bệ hạ đừng cho những lời của thần là vu khoát, xin lựa chọn mà thi hành, rắn những điều đáng rắn, lo những điều đáng lo, may ra đạo trời có thể thuận, đạo đất có thể yên, đạo người có thể ổn, có thể đạt đến thái bình”. Vua nghe theo.

Dẫu *Trị bình thập tứ sách* của Lương Đắc Bằng được khen ngợi nhưng dường như vua Lê Tương Dực đã không áp dụng vào thực tiễn (*Đại Việt sử ký toàn thư* chép là “vua nghe theo”; *Lịch triều hiến chương loại chí* viết “vua khen ngợi và nhận lời”, tuy nhiên, theo *Nam sử*: “Mười bốn kế sách trình lên không được dùng một kế sách nào”⁵). Khi Lê Chiêu Tông lên ngôi, chính trường nhà Lê Sơ cũng không cho thấy dấu hiệu khởi sắc. Trước tình hình ấy, Lương Đắc Bằng đã cáo quan về quê dạy học. Ông là thầy dạy của nhiều danh sỹ nổi tiếng sau này như Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm (quê Hải Dương), Tiến sỹ Đinh Bạt Tụy (quê Nghệ An), Bảng nhãn Nguyễn Mẫn Đối, Tiến sỹ Nguyễn Thừa Hưu, Hoàng giáp Lại Kim Bằng...

4. *Đại Việt sử ký toàn thư*, tr.530.

5. Lê Văn Toan, Lương Đắc Bằng danh Nho đạo nghĩa thanh liêm, *Tạp chí Hán Nôm*, Số 3, 2011, Tr.24 - 28).

Nguyễn Bình Khiêm nghe tiếng Bảng nhãn Lương Đắc Bằng, nên không quản ngại xa xôi từ Hải Dương đến tận làng Hội Triều ở Thanh Hóa để theo học. Dù Lương Đắc Bằng có nhiều "trò giỏi" và gia thế theo học, nhưng với sự thông minh sáng dạ lại chăm chỉ, chẳng mấy chốc Nguyễn Bình Khiêm trở thành trò giỏi nhất của thầy. Không chỉ dạy chữ nghĩa, Lương Đắc Bằng còn dạy cả đạo lý. Là người tinh thông lý số, Lương Đắc Bằng cũng thấy trước được tương lai của Nguyễn Bình Khiêm sau này, vì thế ông còn dạy thêm cả lý học. Sau này ông trao cho Nguyễn Bình Khiêm "Kinh Dịch" và "Thái Ất Thần Kinh" và căn dặn đây là sách quý, có thể theo đến cảnh giới cao thâm.

LỜI KẾT

Cuộc đời và sự nghiệp của Lương Đắc Bằng đã để lại nhiều dấu ấn của một quan lại phong kiến tài năng mẫu

mục, một người thầy tận tâm vì nước, vì dân. Lương Đắc Bằng cùng với Nguyễn Bình Khiêm là những vị quan có phẩm hàm cao trong triều đình nhưng luôn khảng khái, đặt lợi ích chung nên trên lợi ích riêng; trong sạch, liêm chính; dám nói, dám đấu tranh, thực hành tiết kiệm, tránh xa hoa lãng phí và thẳng thắn chống tham nhũng. Các ông còn luôn coi trọng việc an dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân (không phân biệt thứ hạng kể cả đó là người cắt cỏ, kiếm củi), quan tâm đến lợi ích của nhân dân, thực hành lấy dân làm gốc. Chính Nguyễn Bình Khiêm đã từng viết: "Cổ lai quốc dĩ dân vi bản/Đắc quốc ưng tri tại đắc dân".

Có thể nói, những kế sách trị nước của Lương Đắc Bằng từ thế kỷ thứ XVI vẫn còn nguyên giá trị tham chiếu cho đến ngày nay./.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Phan Kế Bính, *Nam Hải dị nhân liệt truyện*, NXB Trẻ, NXB Hồng Bàng
2. Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 1, Nhà xuất bản Giáo dục, 2007.
3. Lê Quý Đôn, *Đại Việt thông sử*, Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin, 2007.
4. Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên, Ngô Sĩ Liên (1272 - 1697), *Đại Việt Sử ký toàn thư*, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam dịch (1985 - 1992), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1993.
5. Vũ Ngọc Khánh (2008), *Từ điển Văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin năm 2008.
6. Trần Trọng Kim (2008), *Việt Nam sử lược*, Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
7. Từ Khôi, *Lương Đắc Bằng-Thức giả thời loạn* (<https://daidoanket.vn/luong-dac-bang-thuc-gia-thoi-loan-10090273.html>)
8. Lê Minh Quốc (2009), *Những nhà cải cách Việt Nam*, Nxb Trẻ năm 2009.
9. Lê Văn Toan, *Lương Đắc Bằng, danh Nho đạo nghĩa thanh liêm*, Tạp chí Hán Nôm, Số 3, 2011.

Hoàng Mậu với phong trào công nhân và tổ chức công đoàn Hải Phòng

ĐOÀN THU

ĐI THEO CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG

Hoàng Mậu sinh năm 1907 trong một gia đình công nhân ở Nam Định, năm 12 tuổi đã vào làm việc ở nhà máy sợi Nam Định. Lớn lên trong tuổi thơ gian khó, nên ông đã sớm hòa mình vào cuộc sống của những người lao động, gắn bó với phong trào công nhân và tổ chức công đoàn Hải Phòng.

Hải Phòng những năm 20 của thế kỷ XX là vùng đất đầy sôi động, nơi hội tụ của những người nông dân lao động ở các nơi tìm đến với hy vọng tìm kiếm việc làm. Hoàng Mậu cũng trong dòng người đó, ông rời Nam Định ra mỏ than Uông Bí rồi vào làm ở Xi măng Hải Phòng. Ở đây, trong điều kiện làm việc rất khổ cực, được sống trong môi trường “vô sản hóa”, ông đã được tiếp xúc với sách báo cách mạng, tham gia tổ chức của công nhân - Xích sắc đoàn. Năm 1930, ông được vào Công hội đỏ, tham gia đi rải truyền đơn ở Nhà máy Xi măng. Sống trong không khí sục sôi đấu tranh của công nhân lao động Hải Phòng thời kỳ đó, ông đã được **Lý Hồng Nhật**, giới thiệu tham gia Đông Dương cộng sản Đảng. Sau đó ít lâu, ông được

cử về Hà Nội làm ở ga-ra phố Lò Đúc, rồi lại ra mỏ than Uông Bí. Tháng 4/1930, sau cuộc đấu tranh bị lộ, ông rời Uông Bí về nhà máy kềm Quảng Yên. Cuối cùng ông bị sa vào tay địch. Chúng đưa ông về nhà lao Hải Phòng. Mặc dù bị địch tra tấn dã man, ông vẫn không hề cung khai.

Đầu năm 1931, Tòa án đế quốc Pháp đã xử Hoàng Mậu cùng nhiều chiến sĩ cộng sản khác lưu tù chung thân, đày đi ở nhà tù Côn Đảo - nơi địa ngục trần gian, giam cầm các chiến sĩ cách mạng. Từ tháng 7/1936 trở đi, do thắng lợi của Mặt trận bình dân Pháp và cũng do sức ép của phong trào đấu tranh của quần chúng ở Đông Dương, thực dân Pháp buộc phải thả nhiều tù chính trị. Tháng 9/1936, Hoàng Mậu được trả lại tự do, ông về Hải Phòng bán sách báo tiến bộ, rồi tiếp tục tham gia hoạt động cách mạng, được cử phụ trách 4 tổng của huyện Phổ Yên và tham gia giành chính quyền ở Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tháng 6/1945, ông được điều về Hải Phòng làm *thư ký công nhân cứu quốc*, tham gia Thành uỷ phụ trách công vận.

Lý Hồng Nhật là bạn học của Nguyễn Đức Cảnh ở trường Thành Chung, Nam Định. Hai người cùng tham gia tổ chức yêu nước của Nam Đồng thư xã. Tháng 9 năm 1927, Lý Hồng Nhật và Nguyễn Đức Cảnh được tổ chức cử sang dự lớp chính trị của Tổng bộ Hội Việt Nam cách mạng thanh niên tại Quảng Châu (Trung Quốc)¹. Sau khi kết thúc khóa học, hai người quyết định gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, quyết tâm đi theo con đường cách mạng mà lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã vạch ra. Lý Hồng Nhật đã tham gia đường dây hoạt động cách mạng từ Quảng Châu về Hải Phòng qua tàu Liêm Châu. Do bị phản bội, nên ông đã bị địch bắt, chịu án tù chung thân tại Côn Đảo và mất tại đây năm 1935. Ghi nhớ công lao đóng góp của ông cho cách mạng, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã có Quyết định số 158 QĐ/VX ngày 10/2/1995 đặt tên đường Lý Hồng Nhật². Con đường này dài 700m, rộng 5m, từ đường Trần Văn Lan đến hết địa phận phường Cát Bi, quận Hải An.

HOẠT ĐỘNG TRONG PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN HẢI PHÒNG

Ngày 20/6/1946, Hội nghị đại biểu công nhân toàn quốc họp tại Hà Nội quyết định thành lập Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, nhằm đoàn kết và thống nhất các tổ chức công nhân trong cả nước. Sau Hội nghị này, Thành ủy đã cử các đồng chí xuất thân từ công nhân trong đó có Nguyễn Khai (tức Hoàng Mậu) về phát triển tổ chức công đoàn địa phương. Ngày 01/9/1946, Liên đoàn Lao động Hải Phòng chính thức làm lễ ra mắt tại Nhà hát thành phố³.

Năm 1947, ông được cử vào Ban Chấp hành Liên hiệp Công đoàn Liên

khu III, được bầu vào Ban Chấp hành Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam.

Đến năm 1952, ông được bầu làm Phó Bí thư rồi Bí thư Thành ủy Hải Phòng cho đến hết tháng 3/1955. Sau ngày Hải Phòng hoàn toàn giải phóng, ông được phân công làm Phó Bí thư thường trực Thành ủy Hải Phòng. Ngày 01/01/1963, thành phố Hải Phòng và tỉnh Kiến An chính thức hợp nhất, ông tiếp tục được phân công làm Phó Bí thư Thành ủy và tại Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn hợp nhất (ngày 16, 17/01/1963), ông được chỉ định làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn Hải Phòng⁴.

Tại Đại hội Công đoàn hợp nhất Hải Phòng - Kiến An lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1964 - 1969) diễn ra từ ngày 27 đến

1. Chương trình sưu tầm tài liệu, viết tiểu sử các đồng chí lãnh đạo tiền bối của Đảng và cách mạng Việt Nam, Tiểu sử Nguyễn Đức Cảnh, tr. 73.

2. Từ điển bách khoa địa danh Hải Phòng.

3. Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, Lịch sử phong trào công nhân và công đoàn Hải Phòng 1874-2000, tr. 130-131.

4. Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, Lịch sử phong trào công nhân và công đoàn Hải Phòng 1874-2000, tr. 201.



Đại hội Công đoàn hợp nhất Hải Phòng - Kiến An lần thứ nhất

(Nguồn: Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng)

ngày 29 tháng 8 năm 1964 tại Nhà hát thành phố, có 350 đại biểu chính thức đến từ 252 công đoàn cơ sở (CĐCS), thay mặt cho hơn 7 vạn đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) thành phố dự Đại hội. Đồng chí Hoàng Mậu được bầu làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn Hải Phòng.

Đại hội Công đoàn thành phố diễn ra trong bối cảnh giai cấp công nhân lao động thành phố đang ngày càng lớn mạnh: Năm 1960, mới có 42.843 người; đến năm 1964 đã tăng lên 75.529 người. Phong trào thi đua xây dựng tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa ngày càng lan rộng, năm 1960 mới có một *tổ đá nhỏ ca A* thì đến năm 1964 đã có 179

tổ, đội được Chính phủ công nhận và 3000 tổ, đội đăng ký phấn đấu trở thành tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa⁵. Bên cạnh đó, đế quốc Mỹ vừa gây ra sự kiện Vịnh Bắc bộ (ngày 5/8/1964), chuẩn bị chiến tranh phá hoại miền Bắc, trong đó Hải Phòng làm một trọng điểm phá hoại của chúng.

Trong thời kỳ này, giai cấp CNLĐ thành phố quyết tâm “*vững tay búa, chắc tay súng*”, vừa khẩn trương chuyển hướng mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, vừa sẵn sàng chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, giữ vững sản xuất, bảo đảm mạch máu giao thông chiến lược, chi viện cho tiền tuyến Miền Nam. Đã

5. Báo Hải Phòng, ngày 29/8/1964.

có gần 100 nhà máy, xí nghiệp sơ tán khỏi nội thành, trong đó có nhiều nhà máy lớn như Xi măng Hải Phòng, Đóng tàu Bạch Đằng, Sắt Tráng men, Thủy tinh, Cá hộp, Điện cơ, Cơ khí Kiến thiết, Nhựa Tiên phong,... CNLĐ và tổ chức công đoàn thành phố đã thể hiện rõ khí phách anh hùng, tinh thần triệt kế cách mạng, luôn luôn ở vị trí hàng đầu cùng quân và dân toàn thành phố dũng cảm mưu trí, sáng tạo, vượt qua mọi gian khổ hy sinh, đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, giữ vững và không ngừng phát triển kinh tế, văn hóa, tổ chức đời sống của CNLĐ, bảo vệ tốt trật tự trị an, bảo đảm Cảnh hoạt động liên tục, giao thông vận tải thông suốt trong mọi tình huống, góp phần tích cực trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân, xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Đến Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ hai (nhiệm kỳ 1969 - 1973) diễn

ra từ ngày 01 đến ngày 04 tháng 4 năm 1969, tại Nhà hát thành phố. Dự Đại hội có 290 đại biểu chính thức, thay mặt cho 70.063 CNVCLĐ toàn thành phố. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Công đoàn thành phố gồm 43 ủy viên; 11 đồng chí được Ban Chấp hành bầu vào Ban Thường vụ; đồng chí Hoàng Mậu tiếp tục được bầu là Thư ký Liên hiệp Công đoàn Hải Phòng.

Các cấp công đoàn thành phố tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ II (khai mạc ngày 4/4/1968) xác định là: Khôi phục, đẩy mạnh sản xuất, đề phòng địch đánh phá trở lại; phát huy thế mạnh của thành phố cảng, đẩy mạnh chi viện cho tiến tuyến. Công đoàn thành phố chủ động tham gia xây dựng và bàn biện pháp thực hiện kế hoạch và thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước, phát huy vai trò tích cực của công nhân, viên chức và tổ chức công đoàn đối với việc thực hiện



Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Tổng Công đoàn Việt Nam thăm và làm việc với lãnh đạo Liên hiệp Công đoàn Hải Phòng (từ trái qua phải: Các đồng chí Nguyễn Văn Bút, Nguyễn Công Hòa, Hoàng Quốc Việt, Hoàng Mậu, Lê Duẩn, Trương Thị Mỹ)

(Nguồn: Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng)

nhiệm vụ phát triển kinh tế địa phương, phục vụ nông nghiệp, cải thiện đời sống nhân dân thành phố; đồng thời góp phần thiết thực giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ công nhân, viên chức lớn mạnh, nâng cao trình độ đội ngũ công nhân, viên chức về các mặt, thực hiện ba cuộc cách mạng; phối hợp với các cơ quan nhà nước, chăm lo đời sống công nhân, viên chức,...



Đồng chí Hoàng Mậu đón nhận lá cờ của Bí thư Thành ủy Trần Kiên trao tặng tại Đại hội với dòng chữ: "Giai cấp công nhân và lao động Hải Phòng phát huy tính tiên phong cách mạng trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội"

(Báo Hải Phòng ngày 3/1/1969)

Đặc biệt, ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ quay trở lại đánh phá Hải Phòng và miền Bắc bằng máy bay chiến lược B52 ném bom hủy diệt vào các khu vực đông dân cư, các cơ sở công nghiệp và Cảng Hải Phòng; đồng thời chúng tiến hành thả thủy lôi, phong tỏa Cảng, gây thiệt hại rất nghiêm trọng về người và cơ sở vật chất của thành phố. Công đoàn các cấp đã động viên, huy động đoàn viên công đoàn anh dũng chiến đấu, giữ vững sản xuất, bảo đảm thông suốt mạch máu giao thông chiến lược, góp phần cùng toàn Đảng bộ, quân và dân thành phố đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa lần thứ hai của đế

quốc Mỹ, góp phần xứng đáng cùng quân dân cả nước giành thắng lợi có ý nghĩa quyết định, buộc đế quốc Mỹ phải ký kết Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Đại hội Công đoàn thành phố lần thứ 3 (nhiệm kỳ 1973-1976) diễn ra từ ngày 24 đến ngày 26 tháng 9 năm 1973, tại trường Lương Khánh Thiện. Dự Đại hội có 290 đại biểu chính thức, thay mặt cho hơn 10 vạn CNVCLĐ thành phố. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành

khóa mới gồm 39 ủy viên; Ban Thường vụ gồm 11 đồng chí; đồng chí Hoàng Mậu tiếp tục được bầu làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn Hải Phòng. Sau Đại hội, đồng chí Hoàng Mậu được Thành ủy phân công phụ trách MTTQ Việt Nam thành phố. Sau đó đến tháng 10/1977, đồng chí Hoàng Mậu được nghỉ hưu.



Đại hội Công đoàn thành phố Hải Phòng lần thứ ba

(Báo Hải Phòng ngày 27/9/1973)

UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

Xuất thân từ một gia đình công nhân, là một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng (năm 1930), cựu tù Côn Đảo, trải qua nhiều cương vị quan trọng của Đảng bộ thành phố: Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy và trong đó có hơn 10 năm trực tiếp là người đứng đầu tổ chức công đoàn Hải Phòng trong giai đoạn chiến tranh ác liệt nhất của giặc Mỹ ném bom phá hoại Hải Phòng. Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, dù ở bất cứ đâu, cương vị nào, ông cũng đều gắn bó với phong trào công nhân và tổ chức công đoàn thành phố; luôn nêu cao những phẩm chất tốt đẹp của người công nhân, một đảng viên trong sáng mẫu mực, luôn được mọi người yêu mến, quý trọng. Cuộc đời của ông là một tấm gương sáng cho các thế hệ học tập về những đức tính bình dị, khiêm tốn,

gương mẫu đi đầu trong mọi công việc, khó khăn, thử thách.

Với những cống hiến to lớn của ông trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ thành phố Hải Phòng, tại Kỳ họp thứ 9, Khóa XVI, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ra Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố, trong đó có đặt tên phố Hoàng Mậu. Phố có chiều dài 769m, rộng 24m, vỉa hè mỗi bên 3m, ở khu vực đường Lê Hồng Phong, thuộc quận Ngô Quyền.

Thiết nghĩ, đây là việc làm có ý nghĩa thiết thực để các thế hệ sau luôn ghi nhớ và tri ân những công lao to lớn của ông đối với Đảng bộ, giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn thành phố Hải Phòng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Hải Phòng ngày 28,29/8/1964.
2. Báo Hải Phòng ngày 3/1/1969.
3. Báo Hải Phòng ngày 25/9/1973.
4. Chương trình sưu tầm tài liệu, viết tiểu sử các đồng chí lãnh đạo tiền bối của Đảng và cách mạng Việt Nam, *Tiểu sử Nguyễn Đức Cảnh*, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, 2018.
5. Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, *Lịch sử phong trào công nhân và công đoàn Hải Phòng 1874- 2000*, NXB Lao động 2003.
6. Sở Văn hóa Thông tin Hải Phòng, *Nhân vật lịch sử Hải Phòng*, NXB Hải Phòng, tập 2, năm 2001.
7. Thành ủy-HĐND-UBND thành phố Hải Phòng, *Hải Phòng những chặng đường lịch sử*, NXB Hải Phòng, 2010.
8. Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng, *Lịch sử Hải Phòng*, tập IV, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
9. Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng, *Từ điển bách khoa địa danh Hải Phòng*, NXB Hải Phòng, năm 1998.

DÒNG HỌ NGUYỄN VŨ LÀNG PHÚ KÊ

LƯƠNG QUANG PHƯỚC

Ủy viên BCH Hội Khoa học Lịch sử thành phố Hải Phòng

Làng Phú Kê xưa có tên là Vân Trang, sau đổi thành xã Bảo Đồi, xã Bảo Kê rồi xã Phú Kê. Sau cách mạng tháng 8/1945, xã Minh Đức được thành lập, xã Phú Kê là làng Phú Kê. Tháng 2/1987 thị trấn Tiên Lãng được thành lập, làng Phú Kê được gọi là Khu 1.

Làng Phú Kê là một trong những cơ sở cách mạng đầu tiên của huyện Tiên Lãng. Sáng ngày 19/8/1945, lực lượng Việt Minh làng Phú Kê, Cự Đồi, Ninh Duy, tự vệ ấp Thái Bình tiến lên, tự vệ Kiến Thụy tiến sang, cùng đông đảo quần chúng nhân dân rầm rập tiến vào huyện đường. Trước sức mạnh áp đảo của quần chúng nhân dân, tri huyện Nguyễn Đình Tại đầu hàng, đem toàn bộ ấn tín, hồ sơ tài liệu nộp cho chính quyền cách mạng. Sáng 20/8/1945 Tổng Phú Kê cùng nhân dân các xã tham gia cuộc mít tinh ra mắt của Ủy ban cách mạng lâm thời huyện Tiên Lãng, do ông Nguyễn Văn Sơ làm Chủ tịch, ông Nguyễn Hữu Quỳnh chủ nhiệm Việt Minh làng Phú Kê được tham gia trong Ủy ban cách mạng lâm thời huyện.

Trong khí thế cách mạng ở làng Phú Kê, nhiều thanh niên gia nhập Việt

Minh. Trong đó có ông Nguyễn Vũ Khu (tức Vũ Ngọc Điện). Ông xuất thân trong một gia đình nhà nho có kỷ cương, nề nếp. Ông là anh cả trong một gia đình có 8 người con, sớm tham gia cách mạng làm Bí thư Việt Minh ở làng, rồi Bí thư Huyện bộ Việt Minh huyện Tiên Lãng. Từ tháng 8/1947 ông được cấp trên cử đi học lớp chính trị của Trung ương mở ở Việt Bắc. Khi trở về ông làm Phó trưởng Ban Tuyên huấn Liên Tỉnh ủy Hải Kiến. Năm 1949 làm Trưởng Ban Tuyên huấn, rồi làm Bí thư Tỉnh bộ Việt Minh. Năm 1950 ông Nguyễn Vũ Khu, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Kiến An. Đầu năm 1951, ông được Trung ương điều sang Quân đội, ông được phong quân hàm Thượng tá, Cục Trưởng Cục Tài vụ, Chính trị viên Cục Quân Y, kiêm Bí thư Đảng ủy cục thuộc Tổng cục Hậu cần, Bộ Quốc phòng. Năm 1965 ông mất do căn bệnh hiểm nghèo. Ông Nguyễn Vũ Khu người con của dòng họ Nguyễn Vũ sớm tham gia cách mạng ở làng Phú Kê, là niềm tự hào của dòng họ và quê hương.

Trong dòng họ Nguyễn Vũ có ông Nguyễn Vũ Nhiếp (tức Trần Anh Phan) là

Xã đội trưởng đầu tiên xã Minh Đức, Ban chỉ huy xã đội còn có các ông Lê Văn Châu Xã đội phó, ông Nguyễn Hữu Cần Chính trị viên Xã đội, Tháng 11/1947 chi bộ Đảng xã Minh Đức được thành lập đồng chí Nguyễn



Từ đường dòng họ Nguyễn Vũ, làng Phú Khê

Vũ Nhiếp được chi bộ cử làm Phó bí thư. Tiếp đến ông Nguyễn Vũ Kỳ (tức Vũ Ngọc Kỳ) Nhà giáo ưu tú, Giáo sư Tiến sỹ nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ Địa Chất Hà Nội, nguyên Phó Chủ tịch Hội Địa chất Việt Nam, nguyên Hội đồng TW Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam. Ông là em út (thứ 8) của gia đình ông Nguyễn Vũ Khu. Ông là sinh viên tốt nghiệp khóa I, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội được cử đi tu nghiệp ở Viện Mỏ - Luyện kim (Nước cộng hòa Ba Lan). Ông về nước được làm Phó khoa, Trưởng khoa, Phó Hiệu trưởng rồi Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ Địa chất Hà Nội.

Tiếp theo trong dòng họ Nguyễn Vũ có ông Nguyễn Vũ Kinh (tức Vũ Hoàng Cương) nguyên Chủ tịch UBND huyện Tiên Lãng, nguyên Bí thư Huyện ủy Tiên Lãng, nguyên Phó Giám đốc Sở Thủy lợi Hải Phòng và còn nhiều con của dòng họ Nguyễn Vũ trưởng thành trên các lĩnh vực Chính trị, Kinh tế, Quân đội, Công an, nhiều người là doanh nghiệp, người sản xuất làm kinh tế giỏi. Những người con của dòng họ Nguyễn Vũ cùng các dòng họ khác trong làng, luôn

tri ân công đức các bậc tiền nhân, đóng góp sức lực, máu xương góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng quê hương đất nước. Họ có 7 liệt sỹ hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hai bà mẹ được Nhà nước phong tặng “*Mẹ Việt Nam anh hùng*”.

Làng Phú Khê, thị trấn Tiên Lãng hôm nay đổi mới đi lên, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Thị trấn, trực tiếp là Chi bộ làng Phú Khê đã lãnh đạo nhân dân ra sức phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Làng có cụm di tích lịch sử - văn hóa: Đình, miếu, chùa, khu văn hóa thể thao. Hàng ngày có hàng trăm lượt người hoạt động bóng chuyền hơi, bóng đá, luyện tập thể dục nâng cao sức khỏe của người cao tuổi và thanh thiếu niên trong làng.

Tự hào với truyền thống cách mạng của dòng họ Nguyễn Vũ, các thành viên trong họ đoàn kết cùng 27 dòng họ trong làng, ra sức phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội xây dựng Làng văn hóa Phú Khê ngày càng giàu đẹp, văn minh, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp là một vùng quê đáng sống của quê hương thị trấn Tiên Lãng anh hùng.

Thư mời

Viết bài đăng trên Bản tin Khoa học & Kinh tế Hải Phòng

Bản tin Khoa học và Kinh tế là ấn phẩm thông tin khoa học của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng, được xuất bản và phát hành định kỳ 04 số/năm.

Nội dung Bản tin đăng tải các sự kiện chính trị, xã hội lớn của đất nước và các hoạt động của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, các hoạt động thuộc lĩnh vực khoa học - công nghệ, kinh tế - xã hội; Thông tin những thành tựu, kiến thức khoa học kỹ thuật và những ứng dụng thực tiễn nhằm trao đổi, cung cấp kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học, triển khai thực tiễn từ sản xuất, kinh doanh; Tôn vinh các nhà khoa học, trí thức, doanh nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

Ban Biên tập Bản tin Khoa học và Kinh tế Hải Phòng trân trọng kính mời các tác giả trong và ngoài nước quan tâm viết và gửi bài đăng trên Bản tin với các nội dung liên quan.

Bài viết không dài quá 5 trang (cỡ chữ 14, font chữ: Times New Roman, bao gồm cả bảng biểu, hình minh họa, ghi chú, tài liệu tham khảo và là công trình nghiên cứu của chính tác giả.

Chi tiết xin liên hệ:

**Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật
thành phố Hải Phòng**

Địa chỉ: Số 6-8 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng

Email: lienhiephoihaiphong@gmail.com

Điện thoại: 0225 3 746209

